ISSN 0868-3768

SỐ 237/2021

Kiến trúc Việt Nam

TẠP CHÍ CHUYÊN NGÀNH KIẾN TRÚC - VIỆN KTQG - BỘ XÂY DỰNG
ARCHITECTURAL JOURNAL - VIAr - MINISTRY OF CONSTRUCTION



10 PHÁT TRIỂN CÔNG TRÌNH XANH VIỆT NAM
NĂM NHÌN LẠI

www.kientrucvietnam.org.vn

Kiến trúc VietNam

TẠP CHÍ CHUYÊN NGÀNH KIẾN TRÚC - VIỆN KTQG - BỘ XÂY DỰNG
ARCHITECTURAL JOURNAL - VIAr - MINISTRY OF CONSTRUCTION



ĐỒNG HÀNH VÌ MỘT NỀN
KIẾN TRÚC VIỆT



www.kientrucvietnam.org.vn

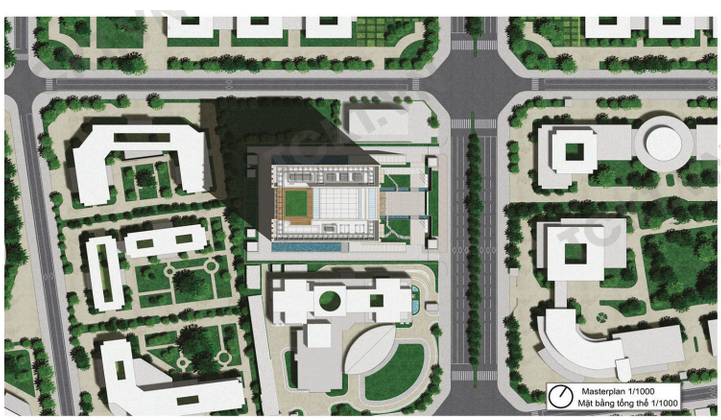

VAN PHUC
CITY
Điểm đến lý tưởng
10.000
tỷ đồng
Đầu tư giai đoạn 2021 - 2023
Tâm điểm MỚI tại TP. THỦ ĐỨC
20 HẠNG MỤC CÔNG TRÌNH
Nhà ở sinh thái cao cấp ven sông Sài Gòn
Vui chơi giải trí
Thương mại dịch vụ
• VAN PHUC CITY là bán đảo xinh đẹp bên sông Sài Gòn do VAN PHUC GROUP làm chủ đầu tư có quy mô 198ha
• Công viên ven sông THE LONG PARK dài 3,4km, tuyến đường đi bộ dọc KÊNH SÔNG TRĂNG dài 2km
• HỒ ĐẠI NHẬT 16ha và Công viên giải trí OCEAN WORLD lớn nhất Đông Nam Á
1800 63 63
www.khudothivanphuc.com.vn



Trụ sở Viện kiểm sát Nhân dân tối cao

GIẢI BẠC GIẢI THƯỞNG KIẾN TRÚC QUỐC GIA 2021

Tên công trình: TRỤ SỞ VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỐI CAO
Địa điểm: Lô đất D29, Khu đô thị mới Cầu Giấy, Phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, TP Hà Nội
Tác giả: Liên danh Nihon Sekkei – Coninco với Đồng Chủ nhiệm dự án: Naoki Tominaga; Nguyễn Đăng Quang và Đồng Chủ trì Kiến trúc: Trần Đức Tài, Yusaku Ichimura.
Chủ đầu tư: Viện kiểm sát nhân dân tối cao
Diện tích: 2.980 m^2
Năm hoàn thành: 2017
Giải Bạc Giải thưởng kiến trúc quốc gia 2021, Thể loại tác phẩm kiến trúc xuất sắc tại VN của KTS nước ngoài





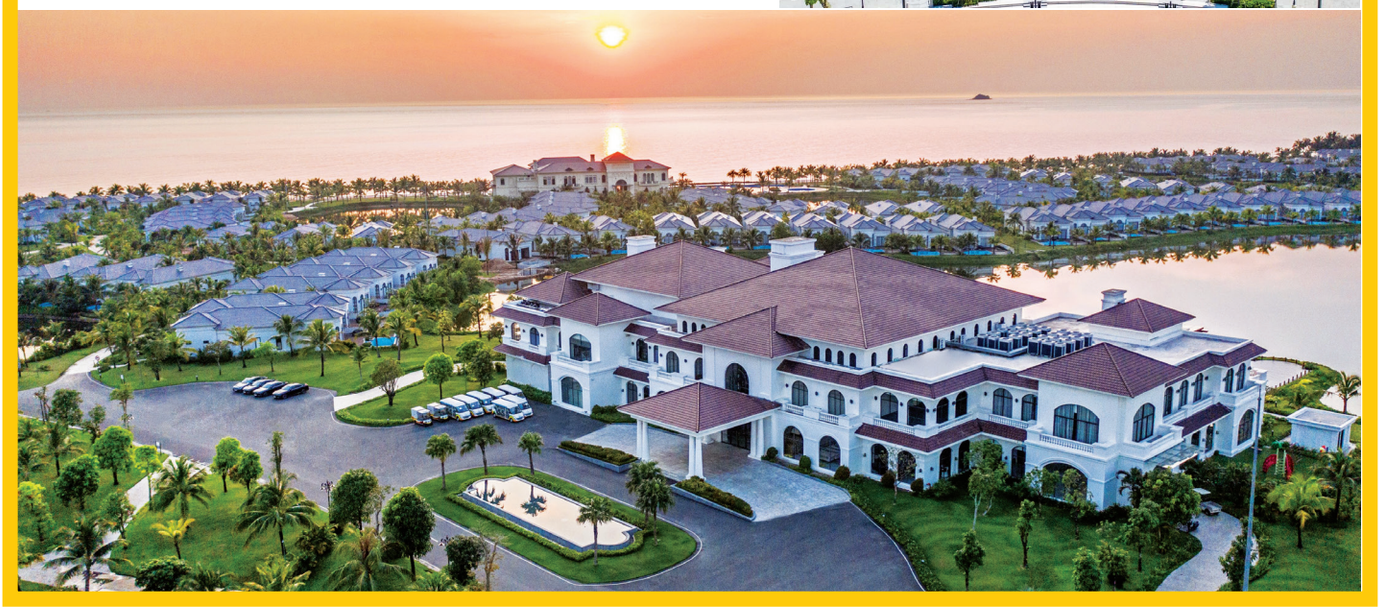
Phú Quốc United Centre

GIẢI ĐẶC BIỆT GIẢI THƯỞNG QUY HOẠCH ĐÔ THỊ QUỐC GIA 2020

VUPA
VIETNAM URBAN PLANNING AWARDS



Giải Đặc biệt: DỰ ÁN PHÚ QUỐC UNITED CENTRE
Địa điểm: Gành Dầu, Phú Quốc, Kiên Giang
Chủ đầu tư: Tập đoàn Vingroup
Giải Đặc biệt Giải thưởng Quy hoạch Đô thị Quốc Gia 2020







ASHUI AWARDS 2021

NHÀ TÀI TRỢ / SUPPORTED BY

SAINT-GOBAIN

GREEN BUILD OF THE YEAR

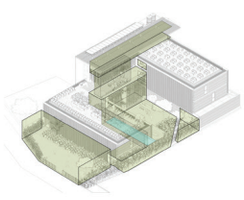
XÂY DỰNG XANH CỦA NĂM

The Vibes Co-Space

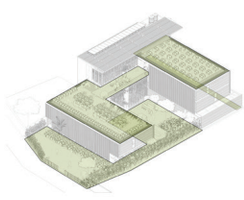
Infinitive Architecture

www.ashui.com/awards

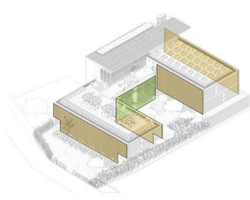
Địa điểm: An Phú, TPHCM
Thiết kế: Infinitive Architecture
Kiến trúc sư chủ trì: Hà Hồng Linh, Nguyễn Vĩnh Hoàng
Nhóm thiết kế: Nguyễn Tuấn Hoàng, Phạm Đỗ Đăng Khoa, Đoàn Minh Phúc, Lê Đình Nguyên Vũ, Nguyễn Văn Thái Nhật, Nguyễn Thị Diệu Thương, Nguyễn Trường Nguyên, Nguyễn Trọng Nhân, Lê Đình Hưng
Diện tích: 1.555 m²
Năm hoàn thành: 2021



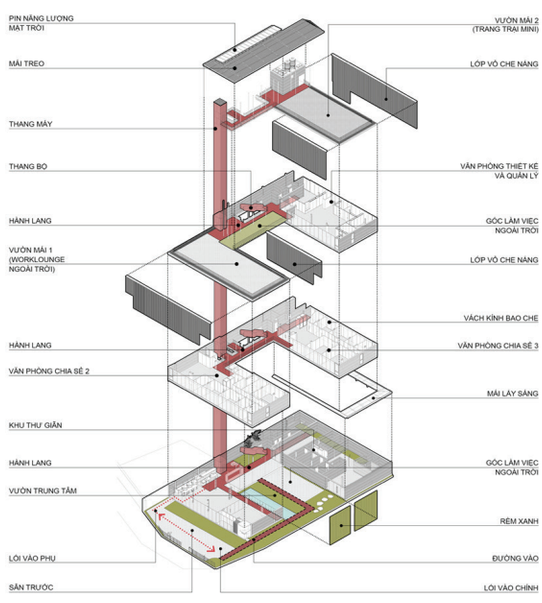
CÁC KHÔNG GIAN CHUYỂN TIẾP



CÁC KHÔNG GIAN MỞ



MẶT ĐỨNG VÀ LỚP VỎ CHE NẮNG



SƠ ĐỒ TRỤC ĐO TÁCH LỚP

PHUCKHANG
CORPORATION
NHÀ PHÁT TRIỂN CÔNG TRÌNH XANH



Cuộc sống viên mãn thấu hiểu yêu thương



DIAMOND LOTUS RIVERSIDE

www.phuckhang.vn | Hotline: (+84) 28 730 01 345 | 51 Ngô Thời Nhiệm, P. 6, Q. 3, TP. HCM | Tel: (+84) 28 39 333 789 | Fax: (+84) 28 39 333 808



PHƯƠNG ÁN THIẾT KẾ KIẾN TRÚC: TRUNG TÂM HÀNH CHÍNH BẮC HÀ - THỊ TRẤN BẮC HÀ - TỈNH LÀO CAI





Happy 2022 New Year



TRUNG TÂM TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG

Add: 389 Đội Cấn - Ba Đình - Hà Nội

Tel: 024 376 74107

Kiến trúc Việt Nam

SỐ 237/2021/ NĂM THỨ 27

Thư tòa soạn

TỔNG BIÊN TẬP/EDITOR IN CHIEF
NHÀ BÁO PHẠM THỊ THANH HUYỀN

HỘI ĐỒNG KHOA HỌC/ EDITORIAL ADVISER COUNCIL
THS.KTS. ĐỖ THANH TÙNG
TS.KTS NGUYỄN TẤT THẮNG
GS.TS.KTS HOÀNG ĐẠO KÍNH
GS. ĐẶNG HÙNG VÕ
PGS.TS NGUYỄN HỒNG THỤC
TS.KTS NGÔ DOÃN ĐỨC
TSKH NGÔ VIẾT NAM SƠN
KTS NGUYỄN VĂN TẤT
KTS NGUYỄN PHÚ ĐỨC
KS. TRẦN HUY ÁNH
THS.KTS VŨ ANH TÚ

BAN BIÊN TẬP/ EDITORIAL BOARD
NHÀ BÁO PHẠM THỊ THANH HUYỀN
TS.KTS NGÔ DOÃN ĐỨC
TS.KTS NGUYỄN TẤT THẮNG
KS. TRẦN HUY ÁNH
THS TRẦN MINH NGỌC
CN LÝ TRỌNG QUÝ

THIẾT KẾ MĨ THUẬT/DESIGNER
THU HƯƠNG

LIÊN HỆ QUẢNG CÁO
huyentbt2013@gmail.com
ĐT: 024.39747329 - 0912749666

LIÊN HỆ PHÁT HÀNH
Email: tcktvn@gmail.com
ĐT: 024.37620132 - 0904685805

Bạn đọc thân mến!

Ấn phẩm Kiến trúc Việt Nam Quý vị đang cầm trên tay là số Tạp chí mừng Xuân Nhâm Dần được Ban biên tập đón đợi để gửi gắm đến Quý vị như một món quà đầu xuân mới.

Thấm thoát một năm trôi qua, đất nước lại bước vào một mùa xuân mới với cái tết cổ truyền dân tộc đang hòa chung không khí tươi vui tới mọi nhà. Nhìn lại năm 2021, lĩnh vực Kiến trúc, Quy hoạch, Xây dựng cũng đã trải qua một năm nhiều khó khăn ảnh hưởng từ đại dịch Covid. Tuy nhiên, dù trong những điều kiện hoàn cảnh khó khăn nào thì xã hội cũng sẽ dần khắc phục và là cơ hội để bộc lộ, phát huy sức mạnh nội tại vốn có.

Một năm dịch bệnh, giãn cách xã hội, lại là cơ hội cho lĩnh vực công nghệ đi những bước nhanh gấp nhiều năm. Vào dịp cuối năm 2021, các giải thưởng Kiến trúc quốc gia, Quy hoạch quốc gia, Giải thưởng Loa Thành, Giải thưởng công trình xanh, Ashui Awards 2021... cũng đã diễn ra thành công. Đây cũng là những dịp sau những biến cố của đại dịch, chúng ta có dịp tĩnh tại nhìn lại các sản phẩm kiến trúc, quy hoạch, xây dựng Việt Nam trong những năm gần đây.

Bước vào năm mới 2022, xu hướng phát triển công trình xanh trong kiến trúc Việt Nam sẽ vẫn là xu hướng tất yếu để xây dựng một nền kiến trúc Việt Nam "xanh" và bền vững. 15 hình thành phong trào phát triển công trình xanh tại Việt Nam đã đánh dấu một chặng đường bền bỉ tiếp cận và chọn lọc để kiến trúc Việt Nam bắt kịp với những xu thế tiến bộ trên thế giới, đồng thời nâng cao chất lượng sống cho người dân. Dấu mốc 10 năm thực thi vừa qua cũng cho thấy phát triển công trình xanh tại Việt Nam vào thời điểm này cần bước sang một giai đoạn mới quyết liệt và hiện thực hóa cao hơn nữa để có những mục tiêu, chính sách tiếp nối phù hợp; Tạo động lực mới cho công cuộc phát triển công trình xanh mạnh mẽ tại Việt Nam trong giai đoạn tiếp theo.

Kiến trúc Việt Nam trong giai đoạn tới đây vẫn luôn hướng đến xây dựng một nền kiến trúc Việt Nam hiện đại, bản sắc, phát triển bền vững. Trên hành trình đó, luôn cần cái tâm, tầm của những nhà lãnh đạo; Sự tâm huyết, sắc bén, bản lĩnh trong sáng tạo nghệ thuật của những người làm nghề tư vấn thiết kế. Đặc biệt là vai trò tích cực của các chủ đầu tư, người dân.

Cuối cùng, có một sự hiển nhiên là chúng ta tích cực tạo nên từng công trình đẹp sẽ góp phần tạo nên một bức tranh chung đẹp. Trong đó, mỗi cá thể công trình đẹp sẽ là nơi nuôi dưỡng tạo nên những giá trị văn hóa, tinh thần con người Việt Nam. Giá trị và sứ mệnh của những kiến trúc sư, nhà thiết kế là ở đó.

Trong không khí đầy hy vọng của mùa xuân mới, Kiến trúc Việt Nam xin kính chúc Quý bạn đọc một năm an lành, như ý!

TẠP CHÍ KIẾN TRÚC VIỆT NAM

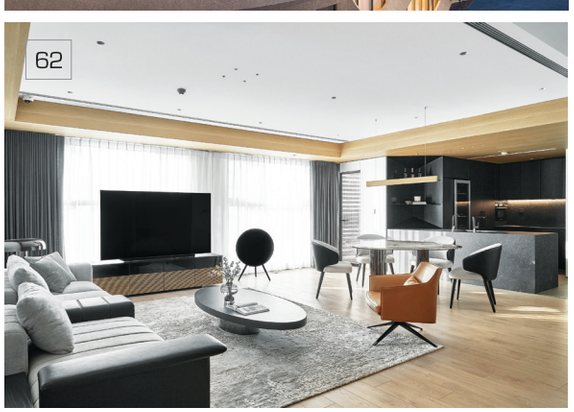
TÒA SOẠN VÀ TRỊ SỰ: Số 389 Đội Cấn - Ba Đình - Hà Nội | **ĐT:** (024) 37620132 | **Email:** tcktvn@gmail.Com | **Website:** http/www.kientrucvietnam.org.vn
Tài khoản: 1150 0000 0911 | Chi nhánh ngân hàng Công Thương KVII - Hai Bà Trưng - Hà Nội
Giấy phép xuất bản số: 502/GPXB - Bộ VHTT ngày 6/4/1994 | **Chế bản tại:** Tạp chí Kiến trúc Việt Nam | **In tại:** Công ty cổ phần In thương mại Truyền thông Việt Nam
EXCUTIVE, EDITIONAL, CIRCULATION AND ADVERTIZING OFFICE: 389 Doi Can - Ba Dinh - Ha Noi | **Phone:** (024) 37620132 | **Email:t**cktvn@gmail.com | **Website:** http/www.kientrucvietnam.org.vn
Account No: 1150 0000 0911 Bank Branch of Industry and | Commerce, Sector II - Hai Ba Trung Dist, Ha Noi
Publishing licence No: 502/GPXB - 6/4/1994 granted by the Ministry of Culture and Information. | **Typeseting by:** Vietnam Architecture Journal | **Printed at:** Printing Trading and Communications Vietnam JSC.,

NỘI DUNG

TẠP CHÍ KIẾN TRÚC VIỆT NAM - SỐ 237.2021









Ảnh bìa: Bảo tàng Gốm Bát Tràng
Nguồn ảnh: KTS Nguyễn Phú Đức

12 **ĐIỂM TIN**

16 **VẤN ĐỀ HÔM NAY**
Phát triển công trình xanh Việt Nam sau 10 năm thực thi

26 **CHUYÊN ĐỀ**
PHÁT TRIỂN CÔNG TRÌNH XANH VIỆT NAM - 10 NĂM NHÌN LẠI
Nhìn lại phát triển công trình xanh Việt Nam sau 10 năm thực thi | **Đỗ Hữu Nhật Quang**
Hiện thực hóa các giải pháp phát triển công trình xanh tại Việt Nam | **Hoàng Mạnh Nguyên**
Sử dụng năng lượng hiệu quả, tiện nghi nhiệt
Vấn đề cốt lõi trong phát triển công trình xanh | **Trần Thành Vũ**
Chung cư xanh cao tầng Việt Nam - Thực trạng và xu hướng phát triển | **Lý Văn Vinh, Đỗ Thu Vân**

44 **SÁNG TÁC KIẾN TRÚC**
Dream House | **Minh Long**

48 **Ý TƯỞNG - GIẢI THƯỞNG**
Nhà Bát Tràng | **Ngân Trang**

52 **DOANH NGHIỆP & SẢN PHẨM**
The Aston Luxury Residence:
Chuẩn mực mới cho cuộc sống thượng lưu | **Tú Anh**
PVcomBank: Phát triển ổn định, hiệu quả bằng chiến lược riêng | **Nguyễn Linh**
Diamond Lotus Riverside được Hội đồng Công trình xanh Việt Nam trao chứng nhận Lotus Provisional Certification | **Gia Hân**

60 **VẬT LIỆU & KIẾN TRÚC**
Điều gì làm nên sức hút đặc biệt của Rock.01 tại Design Miami 2021? | **Anh Khang**

62 **THIẾT KẾ NỘI THẤT**
Nội thất chung cư GMC
Khám phá không gian tràn ngập ánh sáng | **Đức Long**

66 **NGHIÊN CỨU KHOA HỌC**
Xây dựng mặt xoắn bằng máy tính điện tử để tiện áp dụng trong thiết kế và dạy học môn hình học họa hình | **Phùng Quang Minh, Ngô Thu Hằng**
Mô hình tích hợp thông tin công trình BIM và hoạt động đào tạo BIM trên thế giới và Việt Nam | **Ngô Thu Hằng, Phùng Quang Minh**
Khai thác giá trị không gian kiến trúc cảnh quan đặc trưng trong xây dựng nông thôn mới bền vững | **Tạ Thị Hoàng Vân**
Thiết kế mặt đứng chung cư cao tầng theo hướng kiến trúc xanh, tiết kiệm năng lượng | **Nguyễn Thùy Dung**

84 **NHÌN RA THẾ GIỚI**
Depot Boijmans Van Beuningen | **Khánh Linh**

CONTENT

VIETNAM ARCHITECTURAL JOURNAL - NO 237.2021

NEWS 12

TODAY'S ISSUES 16
Green building development in Vietnam after 10 years of implementation

SUBJECT 26
GREEN BUILDING DEVELOPMENT IN VIETNAM - LOOKING BACK ON 10 YEARS
Looking back on green building development in Vietnam after 10 years of implementation | **Do Huu Nhat Quang**
Realization of green building development solutions in Vietnam | **Hoang Manh Nguyen**
Efficient energy use, thermal comfort
Core issues in green building development | **Tran Thanh Vu**
Green condominium in Vietnam
Current situation and development trends | **Ly Van Vinh, Do Thu Van**

ARCHITECTURE 44
Dream House | **Minh Long**

IDEA - AWARD 48
Bat Trang House | **Ngan Trang**

ENTERPRISES & PRODUCTS 52
The Aston Luxury Residence: A new standard for luxury living | **Tu Anh**
PVcomBank: Stable and effective development with its own strategy | **Nguyen Linh**
Diamond Lotus Riverside was awarded Lotus Provisional Certification by the Vietnam Green Building Council | **Gia Han**

MATERIALS & ARCHITECTURE 60
What makes Rock.01 special at Design Miami 2021? | **Anh Khang**

INTERIOR DESIGN 62
GMC apartment interior - Exploring the space full of light | **Duc Long**

SCIENTIFIC RESEARCH 66
Building torsion surfaces by computer applied in designing and teaching Graphic geometry | **Phung Quang Minh, Ngo Thu Hang**
Building Information Modeling - BIM and BIM training activities in the world and Vietnam | **Ngo Thu Hang, Phung Quang Minh**
Exploiting the spatial value of typical landscape architecture in building sustainable new countryside | **Ta Thi Hoang Van**
Facade design of condominium in the direction of green architecture, saving energy | **Nguyen Thuy Dung**

WORLD ARCHITECTURE 84
Depot Boijmans Van Beuningen | **Khanh Linh**









NGÀNH XÂY DỰNG QUYẾT TÂM TRIỂN KHAI, HOÀN THÀNH TỐT NHẤT KẾ HOẠCH, NHIỆM VỤ NĂM 2022

Ngày 18/12/2021, Bộ Xây dựng tổ chức Hội nghị tổng kết thực hiện nhiệm vụ năm 2021 và triển khai kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm 2022 của ngành Xây dựng. Hội nghị được kết nối trực tuyến tới tất cả các địa phương trên toàn quốc.

Dự Hội nghị có Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Văn Thành; Bộ trưởng Bộ Xây dựng Nguyễn Thanh Nghị; Thứ trưởng Lê Quang Hùng, Thứ trưởng Bùi Hồng Minh; Chủ tịch Công đoàn Xây dựng Việt Nam Nguyễn Thị Thủy Lệ; đại diện Văn phòng Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương.

Để thực hiện tốt các mục tiêu đề ra cho năm 2022, Phó Thủ tướng Lê Văn Thành nhấn mạnh 03 khâu đột phá của ngành Xây dựng: Hoàn thiện thể chế pháp luật về xây dựng để tăng cường công tác quản lý nhà nước đồng thời tạo môi trường thuận lợi, thông thoáng, phân cấp mạnh cho địa phương; Tập trung cho công tác quy hoạch, quản lý phát triển đô thị; Đẩy mạnh công tác quản lý phát triển nhà ở, thị trường bất động sản.

Phát biểu tại Hội nghị, Bộ trưởng Nguyễn Thanh Nghị cho biết: Năm 2022 dự kiến sẽ có nhiều thuận lợi song cũng không ít khó khăn, thách thức đặt ra cho ngành Xây dựng. Do đó, các đơn vị cần tiếp tục đẩy mạnh triển khai các kế hoạch của Bộ về chuyển đổi số, cải cách thủ tục hành chính, xây dựng Chính phủ điện tử, ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin.

Bộ trưởng Nguyễn Thanh Nghị mong muốn tiếp tục nhận được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của Trung ương; sự phối hợp hiệu quả của các ban ngành, chính quyền các địa phương, các tổ chức trong nước và quốc tế để Bộ Xây dựng có thêm động lực, quyết tâm thực hiện tốt các nhiệm vụ của năm 2022 và những năm tiếp theo./.



GIẢI THƯỞNG KIẾN TRÚC QUỐC GIA 2020-2021

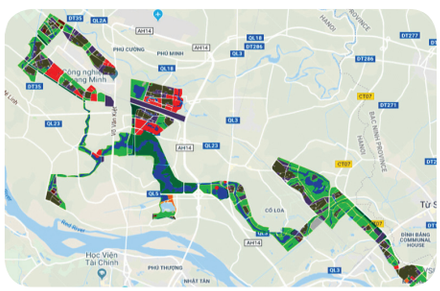
Tối 29/12/2021, tại Hà Nội, Hội KTS Việt Nam, Bộ Xây dựng, Bộ Văn hoá - Thể thao và Du lịch phối hợp tổ chức Lễ trao Giải thưởng Kiến trúc Quốc gia 2020-2021.

Giải thưởng Kiến trúc Quốc gia nằm trong hệ giải thưởng chính thống của Nhà nước, chuyên về lĩnh vực Kiến trúc, gồm nhiều lĩnh vực như quy hoạch xây dựng đô thị - nông thôn, thiết kế công trình, bảo tồn di sản, là cơ sở để Nhà nước xem xét, trao tặng Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước về lĩnh vực Văn học nghệ thuật.

Với chủ đề "Khai thác bản địa - Kết nối công nghệ", Giải thưởng Kiến trúc Quốc gia 2020-2021 tạo môi trường sống thích ứng tốt nhất cho người sử dụng mỗi vùng, miền, địa phương. Qua đó, đề cao trách nhiệm của KTS đối với văn hóa và xã hội bản địa, thúc đẩy phát triển kiến trúc ứng dụng công nghệ vào thiết kế...

Theo Ban tổ chức, trong số 212 tác phẩm dự thi ở các thể loại lần này có hơn 60 tác phẩm lọt vào vòng chung khảo. Từ đó, Hội đồng giải thưởng đã lựa chọn trao giải cho 48 tác phẩm xuất sắc nhất.

Cụ thể, Ban tổ chức trao 5 giải Vàng, 16 giải Bạc, 27 giải Đồng, 3 Bằng chứng nhận cho các nhà đầu tư thông minh, 2 Bằng khen KTS trẻ tiêu biểu, 2 Bằng khen cho các đơn vị tích cực tham gia và đạt nhiều thành tích./.



1.366 ĐỒ ÁN QUY HOẠCH ĐƯỢC CÔNG KHAI TRÊN CỔNG THÔNG TIN QUY HOẠCH XÂY DỰNG

Thông tin về kết quả công tác quy hoạch, kiến trúc năm 2021, Bộ Xây dựng cho biết, 100% thành phố, thị xã, thị trấn đã có quy hoạch chung được phê duyệt. Tỷ lệ lập quy hoạch chung đô thị đạt 100%; quy hoạch phân khu đạt khoảng 78%; quy hoạch chi tiết khoảng 39%.

Tỷ lệ phủ kín quy hoạch phân khu đô thị so với diện tích đất xây dựng tại các đô thị trên cả nước đạt khoảng 53%; trong đó tại 2 đô thị đặc biệt là Hà Nội, TPHCM và 19 đô thị loại I đạt khoảng 80-90%; tại các đô thị loại II, III, IV đạt 40-50%. Tỷ lệ số xã có quy hoạch xây dựng nông thôn mới trên cả nước đạt 100%.

Chuyển đổi số trong quy hoạch cũng được thúc đẩy. Theo đó, Bộ Xây dựng đã phối hợp với các địa phương số hóa và cập nhật các đồ án quy hoạch; đăng tải công khai 1.366 đồ án trên Cổng thông tin quy hoạch xây dựng, tại địa chỉ http://quyhoach.xaydung.gov.vn./.



CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NHÀ Ở QUỐC GIA GIAI ĐOẠN 2021-2030

Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Văn Thành vừa ký Quyết định 2161/QĐ-TTg phê duyệt Chiến lược phát triển nhà ở quốc gia giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Chiến lược đặt mục tiêu cụ thể đến năm 2025, diện tích nhà ở bình quân đầu người toàn quốc phấn đấu đạt khoảng 27m^2 sàn/người, trong đó diện tích nhà ở bình quân đầu người tại khu vực đô thị đạt 28m^2 sàn/người và tại khu vực nông thôn đạt 26m^2 sàn/người.

Đến năm 2030, phấn đấu tăng tỷ lệ nhà ở kiên cố trên toàn quốc đạt 85-90%, trong đó tại khu vực đô thị đạt 100%, khu vực nông thôn đạt 75-80%, không để phát sinh nhà ở đơn sơ trên toàn quốc đặc biệt là khu vực đô thị; 90% nhà ở trên toàn quốc có hệ thống cấp điện, cấp nước, thoát nước thải đồng bộ và được đấu nối vào hệ thống hạ tầng kỹ thuật chung của khu vực.

Chiến lược cũng đề ra nhiệm vụ và giải pháp phát triển nhà ở gồm: Hoàn thiện thể chế, chính sách về nhà ở; Nhóm giải pháp về quy hoạch, phát triển quỹ đất; Nâng cao năng lực phát triển nhà ở theo dự án; Giải pháp phát triển nhà ở theo Chiến lược phát triển nhà ở quốc gia; Chương trình, kế hoạch phát triển nhà ở của địa phương...

Trong đó, trong quá trình lập, phê duyệt quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng điểm dân cư nông thôn, quy hoạch khu công nghiệp phải bố trí quỹ đất để phát triển nhà ở bảo đảm phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất được phê duyệt nhằm đáp ứng phát triển các dự án đô thị, dự án phát triển nhà ở, dự án phát triển nhà xã hội, nhà công vụ, nhà ở phục vụ tái định cư./.



HÀ NỘI LẬP QUY HOẠCH CẢI TẠO, XÂY DỰNG LẠI CHUNG CƯ CŨ GIAI ĐOẠN 2022-2025

UBND thành phố Hà Nội vừa ban hành Kế hoạch 329/KH-UBND nghiên cứu lập quy hoạch chi tiết cải tạo, xây dựng lại chung cư cũ trên địa bàn thành phố. Mục tiêu của kế hoạch nhằm phát huy tối đa giá trị quỹ đất, khai thác hiệu quả kinh tế, bảo đảm tính khả thi dự án, tạm cư, tái định cư phù hợp nhất; ưu tiên hoàn thành trước đối với những chung cư cũ nguy hiểm, hư hỏng nặng.

Việc lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch được phân theo 4 giai đoạn.

Giai đoạn 1: Dự kiến hoàn thành quý IV/2022, gồm các khu chung cư: Giảng Võ, Thành Công, Ngọc Khánh (quận Ba Đình) Trung Tự, Kim Liên, Khương Thượng (quận Đống Đa), Nghĩa Tân (quận Cầu Giấy), Thanh Xuân Bắc, Thanh Xuân Nam (quận Thanh Xuân).

Giai đoạn 2: Dự kiến hoàn thành quý II/2023, gồm 8 khu chung cư: Vĩnh Hồ, Văn Chương, Thủy lợi, Nam Đồng, Hào Nam (quận Đống Đa), Bách Khoa, Quỳnh Mai, Thanh Nhàn (quận Hai Bà Trưng).

Giai đoạn 3: Dự kiến hoàn thành quý III/2023, gồm các khu chung cư: Phương Mai, Nam Thành Công (quận Đống Đa); Kim Giang, Thượng Đình (quận Thanh Xuân).

Giai đoạn 4: Dự kiến hoàn thành quý IV/2023, gồm các khu, nhóm, chung cư cũ độc lập, riêng lẻ còn lại./.



TPHCM ĐỀ XUẤT ĐƯA BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU VÀO QUẢN LÝ ĐÔ THỊ

Sở Quy hoạch và Kiến trúc TPHCM vừa đề nghị Bộ Xây dựng sớm triển khai danh mục chương trình, dự án phát triển đô thị Việt Nam ứng phó với biến đổi khí hậu đến năm 2025.

Theo đại diện Sở Quy hoạch và Kiến trúc TPHCM, hiện nay việc lồng ghép nội dung biến đổi khí hậu vào quản lý chuyên ngành còn chưa cao, việc phối hợp các sở ngành TP thực hiện các nhiệm vụ để triển khai các quyết định của các bộ, ngành Trung ương liên quan đến ứng phó với biến đổi khí hậu còn lúng túng.

Trong khi đó, việc phối hợp chia sẻ thông tin liên ngành giữa các đơn vị còn nhiều hạn chế, chưa thúc đẩy tính liên kết vùng, còn tư duy cục bộ trong quản lý và phát triển, tính linh hoạt, sáng tạo trong quy hoạch còn yếu.

Ngoài ra Sở Quy hoạch và Kiến trúc TPHCM cũng kiến nghị Bộ Xây dựng đề xuất Chính phủ ban hành các chính sách phù hợp về nhà, đất đối với người dân trong khu vực quy hoạch theo hướng tạo sự công bằng, giảm độ vênh giữa người dân sống trong và ngoài khu vực quy hoạch; kiến nghị cơ quan Trung ương có quy định đặc thù cho TPHCM là một đô thị đặc biệt không giống bất cứ địa phương nào trong việc bổ sung, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về quy hoạch và xây dựng./.



HỘI THẢO QUY HOẠCH TP ĐÀ NẴNG THỜI KỲ 2021-2030, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2050

Chiều 28/12/2021, UBND TP Đà Nẵng tổ chức Hội thảo quy hoạch TP Đà Nẵng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, góp ý về thực trạng và định hướng phát triển kinh tế-xã hội. Phó Chủ tịch thường trực UBND TP Đà Nẵng Hồ Kỳ Minh và PGS. TS Trần Đình Thiên, Nguyên Viện trưởng Viện Kinh tế Việt Nam cùng chủ trì hội thảo.

Dự thảo quy hoạch lần này đưa ra định hướng chiến lược là xây dựng Đà Nẵng trở thành một TP đáng sống, nơi mọi công dân của TP đều cảm thấy hạnh phúc, tự hào về thành phố của mình, đồng thời tạo động lực hướng đến mục tiêu xây dựng Đà Nẵng mang tầm quốc tế và có bản sắc riêng, với sự trợ giúp phù hợp về chính sách của Trung ương. Tại hội thảo, các chuyên gia đã đóng góp nhiều ý kiến, đặc biệt là đối với đánh giá hiện trạng, cũng như xây dựng định hướng phát triển của từng ngành cụ thể trong quy hoạch lần này.

Đa số các ý kiến tại hội thảo ghi nhận những đóng góp của đơn vị tư vấn lập quy hoạch về thực trạng và định hướng phát triển kinh tế xã hội được nêu ra trong quy hoạch lần này. TP cần tiếp tục nghiên cứu, điều chỉnh và tiếp cận ở nhiều góc độ, để đưa ra định hướng phát triển kinh tế xã hội rõ ràng và có tính thực tiễn cao./.



BỘ XÂY DỰNG ĐỀ NGHỊ CÁC ĐỊA PHƯƠNG BÁO CÁO VIỆC QUY HOẠCH, KIẾN TRÚC NÔNG THÔN

Vừa qua, Bộ Xây dựng đã có công văn 4883/BXD-QHKT gửi UBND tỉnh, TP trực thuộc Trung ương về việc báo cáo đánh giá tổng hợp thực trạng về quy hoạch, kiến trúc nông thôn.

Căn cứ Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 05/8/2008 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khoá X về nông nghiệp, nông dân, nông thôn; Luật Kiến trúc số 40/2019/QH14 ngày 13/6/2019; Quyết định số 1246/QĐ-TTg ngày 19/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Định hướng phát triển kiến trúc Việt Nam đến năm 2030 tầm nhìn đến năm 2050, Đảng và Nhà nước đặc biệt quan tâm chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới đã thúc đẩy sự thay đổi của nông thôn trên nhiều mặt, trong đó có lĩnh vực quy hoạch, kiến trúc nông thôn.

Tuy nhiên, quá trình đô thị hóa diễn ra nhanh chóng dẫn đến quy hoạch kiến trúc nông thôn đang đối mặt với nhiều thách thức. Trước tình hình đó, việc tăng cường quản lý, kiểm soát quy hoạch sử dụng đất, bảo tồn, gìn giữ và phát huy giá trị bản sắc văn hoá dân tộc trong kiến trúc nông thôn, thích ứng với biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh... cần phải được quan tâm nhiều hơn nữa.

Do đó, quy hoạch cảnh quan nông thôn mới trong thời gian tới cần phải đặt trong bối cảnh phát triển kinh tế-xã hội, quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông thôn, phong trào xây dựng nông thôn đồng thời, xem xét tác động đến các yếu tố kiến trúc cảnh quan gốc, từ đó đề xuất các định hướng, giải pháp phù hợp.

Vì vậy, Bộ Xây dựng đề nghị UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có báo cáo đánh giá tổng hợp thực trạng về quy hoạch, kiến trúc nông thôn giai đoạn từ năm 2011 đến nay và đề xuất kiến nghị giải pháp về quy hoạch, kiến trúc nông thôn giai đoạn từ năm 2021-2030, tầm nhìn 2050./.



LỄ TRAO GIẢI THƯỞNG LOA THÀNH LẦN THỨ 33

Sáng 12/12/2021, tại Văn Miếu Quốc Tử Giám, Hà Nội, đã diễn ra Lễ trao Giải thưởng Loa Thành lần thứ 33 - năm 2021.

Giải thưởng do Tổng Hội Xây dựng Việt Nam, Hội KTS Việt Nam, Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Bộ Xây dựng cùng phối hợp tổ chức, dành cho các đồ án tốt nghiệp xuất sắc của sinh viên các trường đại học có đào tạo chuyên ngành về xây dựng và kiến trúc trên cả nước nhằm động viên, khích lệ những bạn sinh viên năm cuối có năng lực tốt trong lĩnh vực kiến trúc và xây dựng trước khi ra trường.

Giải thưởng lần này nhận được sự tham gia của 188 đồ án đến từ 20 trường trong toàn quốc. Các trường có truyền thống đạt giải cao vẫn là đơn vị có nhiều đồ án dự thi: Đại học Kiến trúc Hà Nội (37 đồ án), Đại học Xây dựng Hà Nội (34 đồ án), Đại học Kiến trúc TPHCM (25 đồ án).

Giải thưởng Loa Thành năm nay gồm: 5 giải Nhất, 13 giải Nhì, 23 giải Ba, 23 giải Khuyến khích.

Lễ trao giải thưởng Loa Thành diễn ra thành công tốt đẹp, đảm bảo các quy định phòng dịch an toàn. Hy vọng các bạn sinh viên - KTS tương lai sẽ tiếp tục nỗ lực phấn đấu hết mình, trau dồi thêm nhiều tri thức để ngày càng thành công hơn, góp phần xây dựng đất nước giàu mạnh hơn./.



VIETBUILD HOME 2021 KHAI MẠC TẠI TPHCM

Sáng 17/12, Vietbuild Home 2021 đã chính thức diễn ra tại Trung tâm Triển lãm Hội nghị VIECC - EXPO - Khu phần mềm Quang Trung TPHCM. Sự kiện có sự tham gia của 207 doanh nghiệp và kéo dài đến ngày 21/12.

Với chủ đề Bất động sản - Trang trí nội ngoại thất & Đồ dùng gia đình, Vietbuild Home 2021 trưng bày các sản phẩm đa dạng và phong phú cùng với nhiều chương trình hoạt động thiết thực nhằm phục vụ các doanh nghiệp trong hội nhập và phát triển kinh tế quốc tế.

Sự kiện còn bao gồm diễn đàn doanh nghiệp & hội nghị khách hàng giữa các doanh nghiệp, khách tham quan và người tiêu dùng để tư vấn sản phẩm, thiết kế kiến trúc và ký kết hợp tác cũng như mua bán sản phẩm tại triển lãm.

Ngoài ra, còn có các chương trình giao lưu, gặp gỡ giữa các Sở, ngành, các tổ chức hiệp hội doanh nghiệp tại các tỉnh và thành phố khu vực phía Nam, các địa phương tại miền Đông và miền Tây Nam bộ... nhằm mục đích tạo cơ hội tốt cho các nhà quản lý, các tổ chức xã hội ngành nghề và các tập đoàn doanh nghiệp tham quan tìm hiểu tính năng, mẫu mã và những phát triển đột phá, đổi mới về công nghệ của các sản phẩm ngành Xây dựng và trang trí nội ngoại thất./.

LIÊN HOAN KIẾN TRÚC THẾ GIỚI 2021

Liên hoan Kiến trúc Thế giới (WAF) đã được tổ chức dưới dạng trực tuyến từ ngày 1-3/12/2021.

Liên hoan Kiến trúc thế giới là sự kiện quốc tế thường niên với quy mô lớn trong lĩnh vực kiến trúc bao gồm các hoạt động chuyên môn đa dạng.

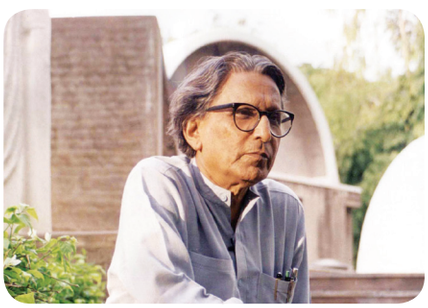
Trong 3 ngày diễn ra sự kiện, Liên hoan Kiến trúc thế giới 2021 bao gồm chương trình hội thảo trực tuyến, giải thưởng, các buổi thảo luận, chia sẻ của các nhà tư tưởng kiến trúc hàng đầu trên thế giới cùng các nhân vật trong giới KTS...

Trong đó, sự kiện nổi bật nhất là lễ trao giải thưởng cho những tác phẩm kiến trúc tiêu biểu ở các hạng mục như: "Công trình thế giới của năm", "Dự án tương lai của năm", "Nội thất của năm" và "Cảnh quan của năm". Thông qua loạt bài thuyết trình, những công trình kiến trúc xuất sắc của năm được tôn vinh.

Các giám khảo năm nay bao gồm: Jeanne Gang - Sáng lập và cộng sự của Studio Gang; Abdelkader Damani - Giám đốc nghệ thuật Frac Center-Val de Loire | Biennale d'Architecture d'Orléans; Kim Herforth Nielsen - Đồng sáng lập & Giám đốc 3XN Architects và Christina Seilern - Giám đốc Studio Seilern.

Liên hoan Kiến trúc thế giới 2021 phiên bản kỹ thuật số mang đến khả năng tiếp cận rộng nhất với lượng nội dung lớn nhất trong lịch sử của liên hoan, kể từ khi được tổ chức lần đầu tiên vào năm 2008.

Liên hoan Kiến trúc thế giới 2022 được xác nhận sẽ diễn ra tại Lisbon từ ngày 30/11 đến ngày 2/12 tại trung tâm triển lãm FIL. Sự kiện trong năm 2022 sẽ bao gồm các yếu tố kỹ thuật số tích hợp để tạo thành một định dạng lễ hội kết hợp, hoàn toàn phù hợp với các đại biểu trực tiếp và kỹ thuật số./.



BALKRISHANA DOSHI GIÀNH ĐƯỢC HUY CHƯƠNG VÀNG HOÀNG GIA RIBA 2022

Huy chương Vàng Hoàng gia RIBA - một trong những giải thưởng cao quý nhất thế giới về kiến trúc đã được trao tặng cho KTS Balkrishna Doshi.

Sinh năm 1927 tại Pune, Ấn Độ, Doshi học tại Trường Kiến trúc JJ, Bombay, trước khi làm việc cùng KTS Le Corbusier với tư cách Nhà thiết kế cao cấp tại Paris từ 1951 đến 1954. Ông được quốc tế biết đến với nhiều dự án quy hoạch đô thị và nhà ở xã hội, cùng công việc giáo dục tại Ấn Độ và các trường đại học trên thế giới.

Chủ tịch RIBA Simon Alford đánh giá Doshi là một cá nhân "có ảnh hưởng đến nhiều thế hệ KTS". Với hơn 100 công trình được xây dựng trong suốt 70 năm sự nghiệp, các tác phẩm của Doshi có tầm ảnh hưởng lớn đến định hướng kiến trúc ở Ấn Độ cùng các khu vực lân cận.

Doshi nổi tiếng với các dự án như Nhà khách Atira (1958), khuôn viên Học viện Quản lý Ấn Độ (1977-1992), dự án Nhà ở giá rẻ Aranya (1989)... Tác phẩm của ông là sự kết hợp hài hòa giữa chủ nghĩa hiện đại tiên phong với tính địa phương, thể hiện thái độ trân trọng sâu sắc với kiến trúc truyền thống, khí hậu, văn hóa và nghề thủ công tại Ấn Độ./.



UNESCO VINH DANH NHỮNG TÁC PHẨM KIẾN TRÚC NỔI BẬT NHẤT THẾ GIỚI TẠI PRIX VERSAILLES 2021

24 dự án đã giành được chiến thắng chung cuộc tại hệ thống giải thưởng kiến trúc thế giới Prix Versailles 2021. Theo đó, các dự án được chọn cho tám hạng mục bao gồm sân bay, khuôn viên, nhà ga hành khách, thể thao, cửa hàng, trung tâm mua sắm, khách sạn và nhà hàng. Mỗi hạng mục gồm ba người chiến thắng được chọn từ nhóm 94 ứng cử viên.

Mục tiêu mà các giải thưởng hướng đến chính là nhằm thúc đẩy, tạo điều kiện phát triển cho các thiết kế bền vững trong môi trường xây dựng. Đồng thời, đây cũng là dịp thể hiện sự ngưỡng mộ, tôn trọng với các tác phẩm kiến trúc có giá trị, dấu ấn đặc biệt với cộng đồng. Trong số những dự án đạt giải thưởng năm nay, không thể không kể đến các tác phẩm đến từ các công ty thiết kế kiến trúc lớn trên thế giới như Foster+Partners, OMA và Zaha Hadid Architects.

Ban giám khảo năm nay gồm KTS Bjarke Ingels (Đan Mạch), nhà thiết kế thời trang Guo Pei (Trung Quốc), nhiếp ảnh gia Steve McCurry (Mỹ), đạo diễn phim kiêm Trưởng ban giám khảo Jean-Jacques Annaud (Pháp), KTS Mariam Kamara (Niger), KTS Patricia Urquiola (Tây Ban Nha), KTS Ryue Nishizawa (Nhật Bản), và đầu bếp Massimo Bottura (Ý)./.



NHÀ TIỀN CHẾ THÔNG MINH TỐI ƯU HÓA TÀI NGUYÊN

KTS nổi tiếng người Mexico Miguel Ángel Aragonés đã giới thiệu kết quả 10 năm nghiên cứu của ông với dự án mang tên Casa PI - một dự án về nhà tiền chế thông minh.

Nguồn gốc của sự đổi mới này bắt nguồn từ ý tưởng tạo ra một hệ thống module bền vững, chất lượng cao, đẩy nhanh thời gian lắp ráp xây dựng, cải thiện hiệu quả cách âm và nhiệt cũng như giảm chi phí xây dựng, chất thải và tiêu tốn ít năng lượng nhất có thể.

Hệ thống module này tối ưu hóa tài nguyên và giảm lãng phí. Với các khớp nối cơ động dễ dàng tinh chỉnh, các bức tường bao gồm các lớp bao che, các lớp cách nhiệt và cách âm. Hệ thống kết nối điện và nước được thiết kế ngay trong quá trình ốp các mảng tường. Nó đảm bảo chất lượng xây dựng cao nhất trong thời gian kỷ lục, mang lại nhiều lợi ích trực tiếp: không cần sơn, chống thấm hoặc sơn chống ăn mòn. Nó cho phép điều chỉnh hệ thống cách âm và nhiệt để đạt được mức độ thoải mái tối ưu, giúp giảm thời gian sử dụng hệ thống điều hòa không khí trung tâm.

Về lắp đặt, KTS chọn nhôm làm vật liệu chính, do các đặc tính linh động, nhẹ, bền và khả năng tái chế mà không làm mất tính thẩm mỹ. Nhờ đó, người ta có thể lắp đặt một module có diện tích 180m² chỉ trong 50 ngày với 8 người mà không cần đến máy móc hạng nặng./.

10 PHÁT TRIỂN CÔNG TRÌNH XANH VIỆT NAM NĂM THỰC THI



Cam kết của Thủ tướng Chính phủ Việt Nam tại Hội nghị toàn cầu COP 26: Việt Nam sẽ xây dựng và triển khai các biện pháp giảm phát thải khí nhà kính mạnh mẽ bằng nguồn lực của mình, cùng với sự hợp tác và hỗ trợ về tài chính và chuyển giao công nghệ của cộng đồng quốc tế, nhất là các nước phát triển, trong đó có thực hiện các cơ chế theo Thỏa thuận Paris, để đạt mức phát thải ròng bằng "0" vào năm 2050.

Xu hướng phát triển công trình xanh (CTX) trong kiến trúc Việt Nam là xu hướng tất yếu để xây dựng một nền kiến trúc Việt Nam "xanh" và bền vững. Trong bối cảnh hiện nay, phát triển CTX tại Việt Nam có thể nói đang là hướng đi rõ rệt, xác thực nhất để nâng cao chất lượng các công trình xây dựng và đáp ứng nhu cầu sống chất lượng cao cho người dân; Đồng thời tiếp cận và bắt kịp với xu hướng cũng như sự phát triển của khoa học kỹ thuật trên thế giới trong thế kỷ 21.

Phát triển CTX tại Việt Nam từ khi tiếp nhận, nghiên cứu và thực thi tới nay đã đi được chặng đường 15 năm kể từ khi Hội đồng Công trình xanh Việt Nam (VGBC) được thành lập năm 2007, trong đó có 10 năm tròn thực thi với dấu mốc năm 2012 đã bắt đầu cấp chứng chỉ CTX cho một số công trình.

Với nỗ lực của các tổ chức phát triển CTX trong và ngoài nước, nhận thức của các nhà lãnh đạo, cơ quan quản lý và sự vào cuộc tích cực của xã hội, đặc biệt là các nhà tư vấn thiết kế, các chủ đầu tư... đã dần đưa phong trào CTX ngày càng phát triển mạnh mẽ tại Việt Nam.

Dấu mốc 10 năm thực thi vừa qua với con số 179 công trình đã được cấp chứng chỉ CTX cũng cho thấy phát triển CTX tại Việt Nam vào thời điểm này cần bước sang một giai đoạn mới quyết liệt và hiện thực hóa cao hơn nữa.

Việt Nam cần có một chương trình khảo sát, tổng kết, đánh giá trên quy mô toàn quốc về thực tiễn phát triển công trình xanh hiện nay. Từ đó xác định rõ những vấn đề mấu chốt, đường hướng, chính sách cũng như có một lộ trình mới xác thực, hiệu quả được rút ra từ thực trạng nghiên cứu đến thực tiễn trong quản lý và thực tế trong xã hội về phát triển CTX Việt Nam trong giai đoạn vừa qua.

Phong trào phát triển CTX diễn ra mạnh mẽ tại Việt Nam vào thời điểm này sẽ góp phần tích cực giải quyết những bất cập liên quan đến bảo vệ nguồn tài nguyên thiên nhiên, môi trường sống của con người, những thách thức từ biến đổi khí hậu toàn cầu và điều quan trọng hơn nữa là kích cầu sự phát triển của nền tri thức, khoa học công nghệ Việt Nam...

Mừng Xuân mới 2022, Tạp chí Kiến trúc Việt Nam chọn thực hiện chủ đề "Phát triển công trình xanh Việt Nam - 10 năm nhìn lại" với mong muốn cùng các chuyên gia chia sẻ những thông điệp, góc nhìn, giải pháp thúc đẩy phát triển CTX mạnh mẽ tại Việt Nam cũng như hướng đến một nền kiến trúc Việt Nam hiện đại, giàu bản sắc dân tộc.

TẠP CHÍ KIẾN TRÚC VIỆT NAM



PHÁT TRIỂN CÔNG TRÌNH XANH VIỆT NAM HIỆN NAY VẤN ĐỀ THỰC HIỆN NHƯ THẾ NÀO?

Ths.KTS Đỗ Thanh Tùng - Viện trưởng Viện Kiến trúc Quốc gia

Hội thảo "Xu hướng phát triển Công trình xanh trong kiến trúc Việt Nam" đã tập trung thảo luận vào 03 khía cạnh: Thực trạng nghiên cứu - Thực tiễn trong quản lý và Thực tế trong xã hội về phát triển CTX Việt Nam trong giai đoạn vừa qua. Tại hội thảo này, chúng ta cũng thấy rằng việc bàn về phát triển CTX Việt Nam vào thời điểm này sẽ không phải là chuyện bàn luận thế nào là CTX, đô thị xanh nữa mà nên tập trung vào vấn đề thực hiện như thế nào?

Muốn thực thi và triển khai tốt một chủ trương, chính sách nào đó thì cần đặt ra những lộ trình thực hiện cụ thể. Nếu năm 2022 mở ra một giai đoạn mới thì chúng ta cần đặt ra chương trình thực hiện 5 năm, 10 năm, 15 năm tiếp theo là gì? Trong đó, mỗi lộ trình sau 3 năm là sơ kết vấn đề thực hiện, hết 5 năm là tổng kết kết quả lộ trình.

Vấn đề cần chú trọng tiếp theo là tạo nên những cơ hội tìm kiếm các giải pháp khoa học, đề xuất mới, mô hình mới cho phát triển CTX tại Việt Nam. Điều này sẽ được thực hiện qua chủ trương, chính sách khuyến khích cụ thể của nhà nước, qua công tác truyền thông, tổ chức các diễn đàn trao đổi, tìm kiếm các giải pháp thường xuyên để phổ biến rộng khắp trong xã hội. Và quan trọng là sự tiếp nhận của cơ quan quản lý để chuyển hóa nó thành những bộ công cụ pháp lý đi vào thực thi cụ thể.

Thực tiễn, công cuộc phát triển CTX tại Việt Nam về mặt pháp lý, chủ trương, chính sách, định hướng của nhà nước đã khá rõ ràng; Nhận thức về nó cũng đã thâm nhập vào đời sống xã hội. Tuy nhiên, những vấn đề trên lại đang song hành rải rác ở các luật như: Luật Nhà ở, Luật Kiến trúc, Luật Quy hoạch, Định hướng phát triển kiến trúc Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn 2050…

Do vậy, để có những công cụ cho việc thực thi, quản lý, phát triển CTX thì việc điều chỉnh từ luật đến nghị định, thông tư hướng dẫn cần sớm có. Kết quả của những nghiên cứu này phải là cơ sở dữ liệu để phục vụ công tác quản lý, nghiên cứu, ứng dụng phát triển CTX tại Việt Nam. Qua đó có được những bộ công cụ để phổ biến, thực thi một cách tích cực, hiệu quả.

Các kết quả giám sát trong nghiên cứu sẽ bao gồm rất nhiều nội dung, từ vấn đề môi trường sống, năng lượng đô thị, cho đến tác động biến đổi khí hậu, những giải pháp thiết kế CTX phù hợp với điều kiện tự nhiên, ứng dụng vào thực tiễn để thích ứng với điều kiện kinh tế Việt Nam… Nghiên cứu phát triển CTX Việt Nam hiện nay cũng chính là phục vụ cho công tác nghiên cứu, phát triển đô thị và nông thôn bền vững, bảo vệ môi trường trước biến đổi khí hậu./.



Wink Hotel Saigon Centre - Chứng chỉ LEED Vàng



Văn phòng Công ty Cổ phần Việt Nam Mộc Bài
Chứng chỉ LOTUS Certified



VIỆT NAM BƯỚC VÀO CUỘC ĐUA NET ZERO CARBON NĂM 2050 NHƯ THẾ NÀO?

ThS.KTS Trần Thành Vũ - Edeec & ISSER

Để có một góc nhìn so sánh, Việt Nam đã có quy định sử dụng năng lượng hiệu quả từ năm 2005 (QCXDVN 09:2005), tới nay đã có 2 lần điều chỉnh bổ sung (QCVN 09:2013/BXD, QCVN 09:2017/BXD). Nhưng trong thực tế, quy chuẩn này được sử dụng như tiêu chuẩn tự nguyện, sự thẩm tra hồ sơ thiết kế và nghiệm thu sau xây dựng hầu như dành riêng cho QCVN 09 hầu như không tồn tại.

Có thể đánh giá về năng lượng công trình ở Việt Nam gần như tương đương với Pháp năm 1974 - Như vậy thì việc tiến tới trung hoà carbon năm 2050 như cam kết của Thủ tướng Chính phủ tại Hội Nghị toàn cầu COP 26 tháng 11/2021 sẽ còn rất nhiều bộn bề công việc cần thực hiện.

Phát triển CTX - Vấn đề cốt lõi phải là sử dụng năng lượng hiệu quả, tiện nghi nhiệt. Điều quan trọng lúc này là nếu bắt tay thực hiện từ thời điểm này thì chúng ta chỉ còn 30 năm (so sánh với Pháp, họ đã thực hiện quyết liệt từ gần 60 năm với mục tiêu Net Zero Carbon năm 2050). Cho nên đây là cuộc đua không hề đơn giản với điều kiện hiện tại của Việt Nam.

04 trụ cột quan trọng của ngành bất động sản để chúng ta có thể nhanh chóng bắt kịp thế giới về tiết kiệm năng lượng, phát triển bền vững và đảm bảo cam kết giảm phát thải là: Chính sách, Con người, Nhà đầu tư và Kỹ thuật (vật liệu, thiết bị, công nghệ…).

Phát triển và thúc đẩy song hành 04 yếu tố trên sẽ góp phần đưa ngành bất động sản về đúng với con đường cần đi của nó: Xanh hơn, bền vững hơn, hiệu quả hơn. Tiến tới trung hoà Carbon theo đúng cam kết của Chính phủ vào năm 2050.

Để đạt được mục tiêu giảm sử dụng năng lượng, tiến tới Zero Carbon trong ngành Xây dựng, cần có sự tham gia của nhiều lĩnh vực, trong đó khoa học đóng vai trò chìa khoá, chính sách với vai trò tiên quyết để thúc đẩy (cả tự nguyện và bắt buộc), các ưu đãi tài chính xanh, ưu đãi thuế phí từ ngân hàng, Bộ Tài chính đóng vai trò chất xúc tác, các ưu đãi mật độ xây dựng, tầng cao, thủ tục từ Bộ Tài nguyên & Môi trường, Bộ Xây dựng cũng đóng vai trò thúc đẩy quan trọng cho sự phát triển công trình hiệu quả năng lượng.

Hiện nay, nhu cầu về CTX tại Việt Nam đang tăng lên, đặc biệt là tại khu vực miền Nam. Đây là dấu hiệu rất tích cực cho sự phát triển bền vững. Song song với đó, cũng còn không ít trường hợp CTX mang tính truyền thông, làm thương hiệu nhiều hơn là thực chất hướng tới môi trường hay sự phát triển bền vững.

Nhưng, bất kể thế nào, nhu cầu xanh hơn, bền vững hơn là có thực, vấn đề tiếp theo là chúng ta sẽ hiện thực hoá như thế nào để tăng cao được tính hiệu quả về kinh tế, môi trường, đồng thời tăng cường nội lực đất nước… tránh việc tiền phải chuyển ra nước ngoài để thuê chất xám, để trả tiền thẩm định xanh… Việc này sớm muộn cũng sẽ dẫn tới phụ thuộc và khi họ rời đi, mọi thứ lại về như cũ. Những vấn đề đó cũng là một dạng lãng phí không đáng có cần được khắc phục sớm trong thời kỳ tiến tới zero energy./.



Nhà máy Deutsche Bekleidungswerke Ltd - Chứng chỉ LOTUS Bạch kim





Flamingo Cát Bà Resorts - Chứng chỉ EDGE Sơ bộ

VIỆT NAM HÓA CÔNG TRÌNH XANH - VẤN ĐỀ CẦN ĐẶT RA!

ThS.KTS Nguyễn Huy Khanh
Tổng Công ty Tư vấn Xây dựng Việt Nam VNCC

Có hai câu chuyện tôi muốn chia sẻ, trao đổi với mong muốn CTX của chúng ta sẽ phát triển tốt hơn, thực chất và có hiệu quả thiết thực hơn.

Thứ nhất, năm 2016, tôi đã may mắn theo một đoàn được tài trợ sang Mỹ tham quan công trình sử dụng năng lượng hiệu quả, CTX. Tôi được xem khá nhiều, khoảng 6-7 công trình đạt chứng chỉ LEED Platinum. Nhận thức đầu tiên của tôi là rất ngạc nhiên với những công trình này. Điển hình là Bullite Center tại Seattle, Mỹ. Đến nay công trình này vẫn được coi là CTX nhất thế giới. Tòa nhà tự cân bằng được năng lượng và nó không liên quan gì đến cây xanh. Vấn đề ở đây là tòa nhà được đưa công nghệ cao vào, đạt được tính thẩm mỹ đến từng chi tiết nhỏ. Tất cả những thiết bị được đưa vào đều là những công nghệ tốt nhất của thế giới vào thời điểm đó…

Thứ hai, năm 2020, tôi có tham gia vào Hội đồng Công trình Kiến trúc xanh, có 10 nước tham gia với khoảng hơn 20 đồ án dự thi. Việt Nam có đưa 2 đồ án vào dự thi nhưng bị chấm điểm thấp. Lý do, toàn bộ phần tính toán trong CTX của Việt Nam rất sơ sài, không có số liệu, không có bằng chứng…

Một trong hai yếu tố quan trọng trong các bài dự thi của các bên, đó là việc thuyết minh quá trình vận hành. Điều đó mới là quan trọng, chứ không phải chúng ta đưa ra một thiết kế, xây dựng gắn mác là CTX, rồi chúng ta trao giải thưởng cho nhau… Một yếu tố khác nữa là vận động, lan tỏa ý thức cộng đồng về môi trường cũng cần phải tính đến.

Phát triển CTX ở Việt Nam có nên đi theo tiêu chuẩn của những nước khác không khi mà họ đang ở những trình độ phát triển khác, trình độ công nghệ khác với chúng ta. Chúng ta vẫn có CTX nhưng theo kiểu Việt Nam. Hệ thống chứng nhận CTX thực chất cũng đã được Việt Nam hóa rồi thì khái niệm CTX cũng nên Việt Nam hóa. Cái gì nặng về phần công nghệ, phần năng lượng thì nên giảm bớt…

Bên cạnh đó, cũng phải nhấn mạnh phần thực hành, phần thực hành của chúng ta chưa tốt. Chúng ta cũng đã giảm nhẹ cái khó cho mình bằng việc đưa những chỉ tiêu năng lượng thông qua mô phỏng. Vấn đề đặt ra là nếu chúng ta không đẩy mạnh những cái chúng ta có thể làm được, CTX sẽ không mang tính xã hội, mà chỉ dừng lại ở những cái mà chúng ta chấm.

Năm vừa qua, tôi tham gia rất nhiều cuộc thi, xem các bài, các cuộc đấu thầu, tư vấn. Tôi thấy nhìn chung các tư vấn, chủ đầu tư ở Việt Nam đều trình bày bản thân xây dựng CTX. Nhưng thực ra vẫn chưa đầy đủ, khi bàn đến các giải pháp cụ thể vẫn còn chung chung.

10 năm đi vào thực thi, chúng ta có Tuyên ngôn Xanh cùng nhiều giải thưởng. Bây giờ, mục tiêu lớn nhất là làm sao đưa vào thực chất. Mà đối với đô thị Việt Nam, cái thực chất chính là cái thích ứng được.

Nếu những thiếu khuyết về công nghệ, về mặt tính toán… hiện nay đang là điểm yếu thì cái bù đắp vào là chúng ta cần tạo ra được ý thức cộng đồng tốt. Ví dụ, mỗi người đều có ý thức tắt đèn khi ra ngoài, nhặt rác, đừng bừa bộn, thì đấy cũng là cái xanh rồi. Chúng ta có thể bằng những cách thức riêng để đạt được những điều mà chúng ta cần.

Vấn đề tiếp theo, liên quan đến net zero (không phát thải), tôi nghĩ cần đảm bảo tính tiện nghi, nhưng mà phải tăng công suất sản sinh năng lượng tái tạo… Về điều kiện, chúng ta có rất nhiều thuận lợi, đó là nắng. Tuy nhiên nhiệt của Việt Nam lại kém. Và vấn đề lớn nhất của Việt Nam hiện nay là có năng lượng nhưng không giữ được năng lượng.

Công nghệ về năng lượng là công nghệ mang tính tiên phong, nó rất đắt đỏ. Do vậy, phải có một bài toán song hành giữa Nhà nước với người dân. Chẳng hạn, khi người dân không ở nhà, điện mặt trời trên mái phát ra. Sau đó, họ bán lại cho Nhà nước phục vụ sản xuất công nghiệp. Đến tối, họ nhận lại nguồn năng lượng đấy để sử dụng. Mỹ đã ra một chính sách mua lại điện của nhà dân. Đấy cũng chính là chính sách về năng lượng và là bài học cho chúng ta.

Trong thị trường xây dựng Việt Nam, có 5% là chung cư, 95% là nhà dân. Nếu câu chuyện năng lượng không đi vào xã hội, cái xanh vẫn sẽ chỉ nằm ở 5%. Không giải quyết được vấn đề năng lượng xã hội. Và để chủ đầu tư đạt được cam kết với toàn thế giới thì câu chuyện này phải lan tỏa trong người dân./.





Bi Eco Suites Hanoi - Chứng chỉ LOTUS Vàng



"CÔNG TRÌNH XANH" - "QUY HOẠCH XANH" CẦN "NHÀ LÃNH ĐẠO XANH"!

KTS Nguyễn Phú Đức - Hội Kiến trúc sư Hà Nội

Để hướng đến kiến trúc xanh trong định hướng xanh, chúng ta bắt buộc phải làm tổng thể và phải có những nhà "lãnh đạo xanh". Điều chúng ta cần cũng là những nhà "lãnh đạo xanh". Có "lãnh đạo xanh" mới đề xuất được các vùng xanh, từ đấy mới có các CTX… Để chứng minh cho điều này tôi xin đưa một số luận điểm và ví dụ:

Có nhiều công trình kiến trúc đoạt giải CTX nhưng lại nằm trong khu vực môi trường ô nhiễm. Vậy vấn đề gì đặt ra trong bối cảnh này đối với các nhà quản lý và đơn vị xét duyệt cấp chứng nhận CTX? Vấn đề đặt ra là chưa có vùng xanh thì làm sao có CTX? Trong thực tiễn có một vấn đề rất lớn đang tồn tại. Đó là trong tất cả các quy định (ví dụ Tuyên ngôn Kiến trúc xanh Việt Nam được công bố ngày 24/7/2011) 03 tiêu chí đều liên quan đến môi trường, quy hoạch, địa điểm bền vững. Việc giữ được tất cả điều kiện tự nhiên, địa hình đều được thể hiện rất rõ. Tuy nhiên, hiện nay, tất cả đồ án quy hoạch các tỉnh đang thực hiện theo Luật Quy hoạch mới đây hoàn toàn chưa tiếp cận với những vấn đề này. Trong khi đó, theo kế hoạch, đến tháng 12/2022, 63 tỉnh thành phải hoàn thành tất cả các đồ án quy hoạch của mình. Vậy vấn đề trên sẽ ra sao? Tiếp theo, làm đồ án từng tỉnh một, nhưng không bật được vùng, không liên kết vùng thì tích hợp thế nào? Phát huy lợi thế ra sao?

Một ví dụ rất rõ, khi làm điều chỉnh quy hoạch Bình Thuận, một câu hỏi tưởng như phi lý đã đặt ra là: Bình Thuận nằm ở Đông Nam Bộ hay nằm trong 5 tỉnh Duyên Hải miền Trung? Nếu vẫn chưa xác định được thì một định hướng dễ hình thành trong sự so sánh, cạnh tranh phát triển không lành mạnh. Nó tạo ra một sự lãng phí đặc biệt về tài nguyên.

Ninh Thuận là một trong ba khu vực có điều kiện phát triển về tài nguyên, đặc biệt năng lượng điện gió, điện mặt trời rất lớn. Chưa nói, ở đấy còn có những điều kiện khác nữa… Do vậy Ninh Thuận cần được quy hoạch là vùng xanh. Trong 105,8km bờ biển Ninh Thuận, chỉ có 23,1 km bờ biển có thể khai thác được du lịch biển truyền thống. Các khu vực còn lại không thể khai thác được. Và Ninh Thuận đã có 70.000ha các dự án về điện gió và điện mặt trời. Điều này đã làm Ninh Thuận thay đổi rất lớn. Đấy chính là bài toán về tiết kiệm năng lượng.

Một câu chuyện khác: Trong Đồ án quy hoạch Vùng Thủ đô, Hưng Yên là vùng trung tâm của vùng Nam Thủ đô, cộng với cả trung tâm vùng Châu thổ sông Hồng. Thành phố Hưng Yên trở thành thành phố được gọi là "cường quốc" của khu vực, phát triển về văn hóa. Nhưng mới đây, Hưng Yên đã điều chỉnh toàn bộ đô thị Phố Hiến từ 1.000ha xuống 300ha. Còn lại 700ha dành cho công nghiệp, mà công nghiệp không phải là công nghiệp phát triển bền vững, dạng cần thiết như logistic, mà là khu công nghiệp nhỏ lẻ. Việc khai thác mà tận dụng tối đa tài nguyên hữu hạn là đất đai đã làm cho Hưng Yên mất đi toàn bộ cái gọi là phát triển bền vững. Đặc biệt nó nằm trong Vùng Thủ đô, nằm về đầu gió, hướng tới sông Hồng, sau ba huyện của Hà Nội là Thường Tín, Thanh Trì, Phú Xuyên. Trong khi đó, hướng phát triển bền vững bao gồm rất nhiều tiêu chí.

Một đồ án quy hoạch, tùy theo cấp độ, đều có những điều chỉnh thích ứng và niên hạn sử dụng. Không ai nhìn một tầm nhìn mà lớn được, nhất là với đồ án quy hoạch đến tận năm 2050. Rào cản lớn nhất hiện nay là tính nhiệm kỳ trong vận hành hệ thống tổ chức chính trị. Những chủ trương, nghị quyết của lãnh đạo cũ sẽ được tiếp nhận xử lý như thế nào đối với lãnh đạo mới? Khi đó nhiều vấn đề về năng lực, nhận thức của lãnh đạo mới cũng được bộc lộ rõ.

Quay trở lại vấn đề, muốn có kiến trúc xanh thì phải có CTX, nằm trong quy hoạch xanh. Những nghiên cứu, đề xuất này phải được đề xuất tới chính đơn vị đang kiểm soát, quản lý các công việc này, đặc biệt là Bộ Kế hoạch & Đầu tư để điều tiết việc này. Phải có quy chế ngay trong các quy định của quy hoạch tỉnh thành, trong sự liên kết của các tỉnh để tiết kiệm nguồn tài nguyên hữu hạn là đất đai./.

KHÔNG CHỈ TUYÊN TRUYỀN CÔNG TRÌNH "XANH" MÀ CÒN CẦN CHỈ RA NHỮNG CÔNG TRÌNH "XÁM"!

Trần Huy Ánh - Hội đồng khoa học Tạp chí Kiến trúc Việt Nam



Tôi muốn quay trở lại vấn đề Quy hoạch đường sắt đô thị Hà Nội. Chúng ta đã góp phần gạt ra một dự án bất chấp tất cả. "Xanh" ở đây không chỉ là cây xanh, không chỉ là năng lượng, mà nó là giá trị bền vững của con người, trong đó có văn hóa và lịch sử - mà điều này chỉ cần nhãng đi là cũng sẽ bị tàn phá hết. Lúc này, chúng ta có tiết kiệm bao nhiêu điện, trồng bao nhiêu cây xanh đi chăng nữa, cũng không cứu được lịch sử nghìn năm Hà Nội. Và chúng ta đã làm được việc đó, tất nhiên ở góc độ một dự án.

Một vấn đề nữa ít ai để ý, đấy chính là vấn đề về tôn giáo, tín ngưỡng, các công trình kiến trúc thờ tự. Trong đó đặt ra vấn đề cần xem xét lại cách sử dụng tài nguyên đất nước vào những công trình mang tính trục lợi, kinh doanh, với danh xưng là công trình tâm linh, không hề có trong Hiến pháp hay Luật Đất đai. Thế nên, tại Hội thảo này, tôi cần nhắc lại vấn đề này.

Ngay ở Hà Nội, hàng tỷ đô la đổ vào dự án thu gom, xử lý nước thải và chúng ta cần xem xét lại hiệu quả thực tế từ câu chuyện này ra sao?

Kiến trúc Hà Nội, kiến trúc Việt Nam 2021 liệu có lạc lối khi vẫn còn sự nhầm lẫn hay chỉ biết công trình xanh với mỗi màu xanh? Ví dụ, công trình nhìn xanh là vậy, nhưng đến mùa hè, cỏ chết khô… Không có nước, không được chăm sóc, làm sao mà xanh được. Đấy chỉ là hình thức, chính hình thức này đang tàn phá màu xanh của đất nước chúng ta.

Vì vậy, việc chúng ta tuyên truyền về công trình "xanh" ở Việt Nam là rất cần thiết thì cũng cần chỉ ra những công trình "xám" hiện nay. Phê phán những công trình không xanh để có được những công trình xanh thực sự.

Cách mà các nhà khoa học cung cấp các bằng chứng, công cụ để chính chúng ta sẽ đi theo hướng đó, sẽ sử dụng lại nó vào trong các đề tài khoa học, chuyển hóa nó vào cơ chế chính sách hay đưa vào các hệ thống truyền thông, từ tạp chí khoa học của ngành cho đến các trang mạng xã hội, để xã hội nhận thức rõ hơn những cái vốn xanh của nó... Đó cũng chính là vai trò của các nhà khoa học. Vì một lý do nào đó, chúng ta có thể sẽ không quá hao tổn công sức để tiếp tục phấn đấu và cho dù trước mắt, chúng ta còn đầy rẫy những chuyện chưa hài lòng; Nhưng, không phải vì thế mà chúng ta nản lòng, chúng ta lại càng phải cố gắng hơn nữa, từng bước một./.



Nhà máy Xử lý Nước mặt Sông Đuống - Chứng chỉ EDGE Cuối cùng





CẦN SỚM CÓ BỘ TIÊU CHÍ, ĐỊNH MỨC VIỆT NAM CHO CÔNG TRÌNH XANH VIỆT NAM

TS.KTS Nguyễn Tất Thắng - Nghiên cứu viên cao cấp Viện Kiến trúc Quốc gia

Việt Nam cũng như hầu hết các quốc gia trên thế giới đều đang đương đầu với những thách thức rất lớn từ biến đổi khí hậu, các vấn đề đặt ra về nguồn năng lượng. Vì vậy, đối với ngành Xây dựng Việt Nam, nổi lên trách nhiệm từ việc chi phối tới những tác động, xu hướng, xu thế liên quan đến những thách thức nói trên. Đặc biệt, nổi trội là những xu thế từ việc phối hợp giữa quy hoạch, kiến trúc, xây dựng với yêu cầu đặt ra phải phù hợp với điều kiện tự nhiên, văn hóa bản địa, trình độ công nghệ số… của Việt Nam. Hội thảo hôm nay có ý nghĩa hết sức quan trọng trong việc hướng tới thảo luận những hoạt động, khía cạnh xây dựng từ nghiên cứu đến thực tiễn quản lý và thực tế đang diễn ra trong xã hội theo hướng phát triển CTX của Việt Nam.

Hội đồng Công trình xanh Việt Nam (VGBC) đã thành lập và hoạt động tại thị trường Việt Nam từ năm 2007. Việt Nam đã bước sang năm thứ 15 tiếp cận, nghiên cứu và thực thi phát triển CTX. Tuy nhiên, tất cả những tiêu chuẩn, tiêu chí để đánh giá, công nhận dán mác cho CTX của riêng Việt Nam là chưa có. Và thực tế, số lượng công trình được cấp chứng chỉ CTX của Việt Nam vẫn còn là con số rất nhỏ so với thế giới.

Nếu quy chuẩn là bắt buộc áp dụng, tiêu chuẩn là khuyến khích và tự nguyện áp dụng như hiện nay thì các tiêu chí, các định mức để hướng tới CTX sẽ áp dụng như thế nào trong bối cảnh khuyến khích và tự nguyện nói trên? Đây là một vấn đề lớn đặt ra và cần được nghiên cứu để có được bộ tiêu chí cũng như định mức cụ thể cho CTX của Việt Nam trong giai đoạn tới. Và biến nó thành những bộ công cụ thực thi và quản lý sớm đi vào thực tiễn. Điều này không chỉ giải quyết các vấn đề chậm chạp, khó khăn trong phát triển CTX tại Việt Nam mà còn giúp cho các doanh nghiệp, người dân Việt Nam có những tiêu chí thực hiện một cách rõ ràng, thực tiễn và hiệu quả./.

HIỆN THỰC HÓA CÁC GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN CÔNG TRÌNH XANH VIỆT NAM?

PGS.TS Hoàng Mạnh Nguyên
Viện Khoa học Công nghệ Đô thị Xanh

CTX là hướng đi tất yếu của kiến trúc Việt Nam trong giai đoạn hiện tại, bởi nó đáp ứng được các giá trị của kinh tế, văn hóa, công nghệ, các yêu cầu và chất lượng cuộc sống trong hiện tại và tương lai.

Nhiều cơ hội đang mở ra với CTX trong quá trình phát triển tại Việt Nam. Quá trình phát triển các vùng đô thị rộng lớn như là Hà Nội hay TPHCM tạo ra nhiều cơ hội cho việc giảm thiểu tiêu thụ các nguồn tài nguyên và lượng khí thải. Đây cũng là điều kiện tốt cho việc chuyển dịch cơ cấu theo hướng nền kinh tế hiệu quả về năng lượng và xanh sạch trên tinh thần của CTX.

Bên cạnh đó, CTX rất cần những nỗ lực mạnh mẽ của các cơ quan liên quan từ quản lý, giám sát và cả ngành Công nghiệp Xây dựng. Để CTX có thể đi vào đời sống, cần thực hiện được 04 giải pháp không thể thiếu sau: (1) Xây dựng chính sách: Cần có sự cam kết của cấp lãnh đạo, cần có một hệ thống luật rõ ràng; (2) Sản phẩm xanh: Cần phải tạo một nguồn cung các sản phẩm xanh dồi dào, phong phú và có chất lượng cao với giá thành hợp lý; (3) Khách hàng cho sản phẩm xanh: Cần xây dựng một thị trường cho sản phẩm xanh với các khách hàng xanh; (4) Quản lý và khuyến khích các sản phẩm xanh: Cần xây dựng một hệ thống quản lý và đánh giá các sản phẩm xanh để phát huy CTX một cách thực chất.

Trước những thách thức của biến đổi khí hậu, CTX với tư tưởng mới là tiền đề cho hàng loạt kế hoạch hành động cần triển khai để hiện thực hóa các giải pháp phát triển CTX tại Việt Nam trong thời gian tới:

Xây dựng một cơ chế hỗ trợ và khuyến khích CTX thông qua việc ban hành các hệ thống luật liên quan. Cụ thể là: Xây dựng cơ chế, chính sách tài chính khuyến khích phát triển CTX; Quan tâm phát triển CTX trong thể loại nhà ở, nhà công cộng, tòa nhà thương mại được đầu tư từ ngân sách nhà nước; Hoàn thiện hệ thống định mức, quy chuẩn tiêu chuẩn, hướng dẫn kỹ thuật xây dựng CTX…

Tạo lập môi trường cho CTX thông qua sự cân bằng của kinh tế và môi trường, áp dụng vào các sản phẩm công nghiệp và hoạt động thương mại. Thông qua các hoạt động nghiên cứu và ứng dụng công nghệ xây dựng CTX; phát triển



và sản xuất vật liệu xây dựng xanh - thân thiện môi trường…

Xây dựng các chương trình đào tạo nâng cao nhận thức, tăng cường năng lực… về CTX từ các trường đại học và mở rộng đến các tầng lớp trong xã hội.

Xây dựng các chuẩn ISO và hệ thống đánh giá cho các công trình và sản phẩm xây dựng xanh.

Xây dựng các mô hình thực hiện từ chính sách - thí điểm - lựa chọn hình mẫu chuẩn - áp dụng nhân rộng./.



6 GIẢI PHÁP CẦN THỰC HIỆN ĐỂ PHÁT TRIỂN CÔNG TRÌNH XANH VIỆT NAM

TS.KTS Tạ Quốc Thắng
Vụ Quy hoạch - Kiến trúc, Bộ Xây dựng

Thực tế cho thấy Việt Nam cần một sự thực hiện đồng bộ giữa các nhóm giải pháp để tạo động lực và hình thành một thị trường CTX.

Xây dựng các chiến lược, mục tiêu dài hạn: Xác định các mục tiêu phát triển CTX toàn diện trên phạm vi toàn quốc, có hiệu quả, vững chắc và nhanh, nhằm mục tiêu theo kịp trình độ của các nước phát triển CTX trung bình trên thế giới vào năm 2030. Xây dựng các cơ chế chính sách ưu đãi và khuyến khích phát triển CTX, đặc biệt quan tâm đến các cơ chế nhằm tháo gỡ tất cả các rào cản đối với phát triển CTX, ưu đãi về vật chất và phi vật chất đối với các thành phần kinh tế tư nhân đầu tư vào xây dựng CTX. Xác định mục tiêu và lộ trình cụ thể cho các địa phương xây dựng CTX, tiến tới xây dựng các đô thị xanh, hình thành lối sống xanh.

Hoàn thiện hệ thống văn bản pháp luật có liên quan nhằm tạo cơ sở pháp lý vững chắc cho phát triển CTX, cần phải làm rõ trong hệ thống pháp luật các vấn đề: Giải thích rõ ràng thuật ngữ CTX, công trình hiệu quả năng lượng; Đề xuất các chính sách ưu đãi nhằm huy động các nguồn lực của xã hội tham gia phát triển CTX, công trình hiệu quả năng lượng.

Cần sớm *hoàn thiện và nâng cấp hệ thống các quy chuẩn, tiêu chuẩn* nhằm hỗ trợ thực hiện thiết kế, thi công và vận hành CTX, công trình hiệu quả năng lượng. Nghiên cứu các tiêu chuẩn kỹ thuật có liên quan đến vật liệu, thiết kế lắp đặt trang thiết bị công trình, đánh giá hiệu quả năng lượng của vật liệu và thiết bị, hiệu quả năng lượng của tòa nhà. Đồng thời xây dựng tiêu chí, tiêu chuẩn đánh giá chứng nhận CTX phù hợp với điều kiện Việt Nam; bổ sung các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật quốc gia riêng cho CTX.

Xây dựng, tạo lập và phát triển thị trường CTX: Tuyên truyền, phổ biến, thuyết phục các tầng lớp trong xã hội hiểu về lợi ích của CTX nhằm mục đích kích thích nhu cầu xã hội đối với CTX. Chuyển hướng quan tâm của thị trường bất động sản từ giá thành sang giá trị của công trình. Phát huy thực hiện các "Mua sắm xanh", đẩy mạnh công cụ "Tín dụng xanh", "Trái phiếu xanh" để tạo vốn xây dựng CTX. Biểu dương và tôn vinh các nhà đầu tư có trách nhiệm để bảo vệ và gìn giữ môi trường chung.

Phát triển sản xuất vật liệu thân thiện môi trường, sử dụng hiệu quả vật liệu xây dựng. Sử dụng vật liệu không phát sinh chất ô nhiễm độc hại đối với sức khỏe của con người. Phát triển sử dụng vật liệu nhẹ, vừa có khả năng cách nhiệt tốt, giảm tải trọng tự thân công trình, do đó giảm chi phí cho kết cấu chịu lực và nền móng công trình. Tái sử dụng và tái chế chất thải (đặc biệt là chất thải xây dựng). Ưu tiên sử dụng vật liệu và các chế phẩm từ vật liệu tự nhiên có thể tái sinh nhanh, sử dụng phế thải của các ngành công nghiệp để sản xuất vật liệu không nung.

Đẩy mạnh công tác đào tạo, nâng cao nhận thức của các nhà quản lý, chủ đầu tư, các doanh nghiệp và người dân hiểu đúng về CTX và những lợi ích mang lại của CTX. Đào tạo nâng cao chất lượng nhân lực, năng lực thiết kế và công nghệ xây dựng CTX. Đào tạo, hướng dẫn việc quản lý, vận hành và bảo dưỡng CTX. Tuyên truyền, trang bị cho người sử dụng những kinh nghiệm quản lý, vận hành và bảo dưỡng CTX, vận hành tất cả các hệ thống thiết bị trong CTX phải được giám sát và quản lý thông minh.

Đặc biệt, cần có sự cân bằng lợi ích của các bên để hướng tới xây dựng một văn hóa sống xanh bền vững. Có như vậy mới trả được giá trị nhân văn về đúng sứ mệnh của CTX./.



Mulberry Lane - Chứng chỉ Green Mark



NGHIÊN CỨU TÍNH KIẾN TRÚC XANH TRONG KIẾN TRÚC TRUYỀN THỐNG - MỘT SỰ QUAY LẠI VỚI TRUYỀN THỐNG TỪ GÓC NHÌN HIỆN ĐẠI

TS.KTS Vũ Hoài Đức
Giảng viên Đại học Quốc gia Hà Nội

Trong thực hành kiến trúc, nếu không hiểu xanh là gì thì sẽ không thể làm nên những CTX, thậm chí không gian xanh thôi cũng không thể… Ví dụ: Chúng ta có một bản thiết kế về cây xanh nhìn rất bắt mắt. Nhưng, ở một góc độ khác, lại có ý kiến cho rằng nếu căn cứ vào hướng nắng, hướng gió, không gian của ngôi nhà thì việc chỉ định trồng cây xanh ở bản vẽ kia không phù hợp, cần thay đổi lại hết các loại cây trồng. Và cuối cùng phương án nào sẽ được chọn?

Kiến trúc xanh thực ra là tư duy mang tính liên ngành, có tính kỹ thuật rất cao. Phải chăng đấy là gợi ý cho việc phát triển theo hệ thống quan trắc, theo dõi, và nó trở thành một ngành hỗ trợ, song hành với giới kiến trúc? Tất cả những thông số vật lý kiến trúc hay thông số khác để làm định lượng cho bất cứ một công trình nào cũng có thể trở nên "xanh" hơn. Điều đó dẫn đến việc chúng ta không thể bắt sinh viên phải học hết tất cả những nội dung về CTX. Kiến thức là vô tận, mênh mông, không ai có thể biết hết. Chúng ta chỉ có cách nhìn, phương pháp làm sao cho đúng đắn. Vì vậy cần thay đổi từ chính cái tư duy đó…

Liệu có phải hiện nay chúng ta đang đem kiến trúc đồng bằng, nhà chia lô lên trên miền núi, ở các vùng khác nhau, nhân bản hóa mà không thích ứng với điều kiện văn hóa, địa hình, khí hậu? Đấy là công trình "xám" chứ không phải là công trình "xanh". Điều này cần được nhận thức rõ. Muốn thay đổi nhận thức phải thay đổi từ những tế bào, từng thực thể cá nhân. Bởi đó là thứ thay đổi từ cái gốc rễ, cái dễ nhất chứ không thể thay đổi cả một thể chế. Ngược lại, thể chế sẽ làm gì để dẫn dắt, giúp thay đổi cái gốc rễ đó?

Về mặt kỹ thuật, khi nói về kiến trúc truyền thống, CTX dường như có sự quay lại, một vài cái phát triển đi lên, có sự gặp gỡ lại kiến trúc truyền thống với những yếu tố bản địa. Vậy thì 95% công trình nhà ở, không phải là chung cư sẽ học hỏi gì?

Sách Lịch sử Kiến trúc Việt Nam - cuốn mới nhất nói rất nhiều về nhà ở, phân vùng về nhà ở dân gian tất cả các dân tộc, vùng miền. Nhưng đấy mới chỉ là nhìn thấy, nó là định tính. Cần mở ra những nghiên cứu, xem tính kiến trúc xanh trong những công trình đó sẽ là gì. Đấy là một hướng nghiên cứu để quay lại với truyền thống ở góc nhìn hiện đại, và đó là một hướng nghiên cứu rất hay cần đặt ra. Đồng thời cũng hướng đến phát triển một nền kiến trúc Việt Nam hiện đại giàu bản sắc dân tộc./.



FPT Urban Company - Chứng chỉ EDGE Cuối cùng



GIẢNG DẠY VỀ CÔNG TRÌNH XANH TRONG ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC NÊN Ở CẤP ĐỘ NÀO?

TS.KTS Trần Minh Tùng - Đại học Xây dựng Hà Nội

Muốn thực thi và phát triển CTX thực tế bao giờ cũng bắt đầu từ nguồn nhân lực. Trước tiên, sinh viên ngành Kiến trúc phải được hiểu thế nào là một CTX hay kiến trúc xanh... Các giảng viên hiện nay cũng rất mong tìm kiếm được bộ khung chuẩn cơ bản của CTX, đặc biệt của Việt Nam để giúp cho sinh viên hiểu được đúng bản chất của nó. Những vấn đề đặt ra giữa thực tế và cái chúng ta đang làm hiện nay, bản chất của CTX là thế nào?… Ngay cả quan điểm trong cách dùng vật liệu gạch hay quan điểm về chất lượng CTX cũng còn nhiều bất cập.

Cách đây vài năm, trong một hội đồng tốt nghiệp, có một sinh viên làm đồ án khách sạn xanh Hạ Long. Khách sạn "xanh Hạ Long" chứ không phải khách sạn "Hạ Long xanh". Chúng tôi hỏi CTX ở chỗ nào thì em sinh viên trả lời: "Khách sạn của em đầy cây xanh và sân màu xanh. Em nghĩ thế là đủ". Và ngay cả hội đồng cũng không hiểu được cái quan điểm về cây xanh là như thế nào…

Nếu định nghĩa CTX có nghĩa là công trình có nhiều cây xanh thì sẽ ngược lại với những CTX không hề có cây xanh như các ví dụ đã có trên thế giới. Vậy, chúng ta định nghĩa nó thế nào? Khái niệm này đặt ra ở một cơ sở đào tạo đương nhiên sẽ gây tranh luận lớn. Mặt khác, dường như sinh viên đã mặc định sẵn trong đầu là CTX phải có cây xanh, không nhiều thì ít. Một công trình mà từ đầu đến cuối không có cây xanh thì là sự không thể. Đây cũng là điều mà bản thân các giảng viên hiện nay đang phải tìm tòi các nội hàm chung, đảm bảo kiến thức cơ bản nhất của CTX để truyền tải đến sinh viên. Mà điều này cũng cần đòi hỏi những nắm bắt, tổng kết từ thực tiễn chứ không chỉ từ lý thuyết.

Thực tế là lượng thông tin, trao đổi cho sinh viên hiện nay chủ yếu là định tính nhiều hơn là định lượng. Định tính là trồng cây xanh, sử dụng vật liệu thân thiện… nhưng để có được bao nhiêu phần trăm nguồn năng lượng tích cực ở đó thì hoàn toàn chưa có. Trong đào tạo về CTX ở Pháp, người ta cũng xác định rõ cấp độ sinh viên là cấp độ cần hiểu cơ bản, có ý thức phát triển CTX. Còn những cái cụ thể thì nằm ở cấp độ sau đại học - tức là những bằng cấp chuyên ngành, chuyên sâu hơn. Do vậy, với Việt Nam, nếu muốn phổ cập toàn bộ những kiến thức chuyên ngành đó cho tất cả sinh viên trong thời gian sớm nhất - đôi lúc cũng sẽ bị phản tác dụng./.



Deutsches Haus Ho Chi Minh City - Chứng chỉ LEED Bạch kim

Việt Nam đang đứng ở vị trí nào trong hành trình xanh so với thế giới?

Từ năm 1990, từ châu Âu, một số nước đã nhen nhóm hình thành dạng công trình hướng tới mục tiêu sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, thích ứng các điều kiện khí hậu, tiết kiệm sử dụng tài nguyên nước và vật liệu cũng như giảm thiểu tác động môi trường, đảm bảo điều kiện sống cho cộng đồng.

Đến nay, làn sóng phát triển công trình xanh đã hình thành và phát triển mạnh mẽ, trở thành "Cuộc cách mạng Công trình xanh" trong lĩnh vực xây dựng và lan tỏa tới hơn 100 quốc gia.

Về mặt nhận thức, Việt Nam không bị chậm hơn so với các quốc gia Đông Nam Á. Singapore thành lập hoạt động công trình xanh vào đầu năm 2005, Việt Nam thành lập vào năm 2007, Thái Lan & Malaysia thành lập vào năm 2008-2009. Tuy nhiên, về vấn đề thực thi, tốc độ xây dựng công trình xanh tại Việt Nam so với các quốc gia top 3 trong khu vực thì còn chậm.

Đảng và Nhà nước đã thể hiện sự có quan tâm đáng kể thông qua chính sách:
- Nghị quyết số 55-NQ/TW ngày 11/02/2020 của Bộ Chính trị về " Định hướng Chiến lược phát triển năng lượng quốc gia của Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045";
- Nghị quyết số 140/NQ-CP ngày 02/10/2020 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 55-NQ/TW;
- Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2019 -2030;
- Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 09:2017/BXD về các công trình xây dựng sử dụng năng lượng hiệu quả;
- Chiến lược phát triển vật liệu xây dựng Việt Nam thời lỳ 2021 - 2030,định hướng đến năm 2050...

Từ năm 2010 trở đi, Việt Nam mới bắt đầu khoảng thời gian thực thi, trải qua 10 năm (2012-2021) thì số lượng công trình xanh của Việt Nam tính đến tháng 5/2021 đã được hoàn thành và có chứng nhận là 174 công trình. Số lượng đang được thiết kế và thi công chưa có chứng nhận khoảng 100-150 công trình. Riêng năm 2020 là 41 công trình. Đây là những con số mà Việt Nam cần phải chấp nhận là quá ít và xem đây là một cơ hội vì tỷ lệ xây dựng của Việt Nam còn tương đối lớn.

So với các nước khác trong khu vực Đông Nam Á, số lượng đạt công trình xanh của Thái Lan hiện gấp đôi Việt Nam, Malaysia cũng có tỉ lệ cao hơn Việt Nam, riêng Singapore hiện nay có khoảng từ 4.000 đến 5.000 công trình đã hoàn thành.

Đối với khu vực khác trên thế giới, nhiều quốc gia đã khởi động công trình xanh vào khoảng đầu thập niên 1990 (Anh bắt đầu vào khoảng năm 1993, Mỹ bắt đầu vào năm 1998). Tại Mỹ hiện nay có khoảng 100.000 công trình, chỉ riêng bang Texas (với 25 triệu dân bằng ¼ so với dân số Việt Nam) năm 2020 đã có gần 3.000 công trình xây dựng theo chứng chỉ LEED.

STT	*Hạng mục*	*2012*	*2013*	*2014*	*2015*	*2016*	*2017*	*2018*	*2019*	*2020*	*2021*
	Tổng cộng (174)	*10*	*3*	*5*	*4*	*10*	*27*	*24*	*35*	*41*	*15*
1	Văn phòng	5	0	0	0	1	7	5	7	9	4
2	Trường học	0	1	0	0	0	1	5	3	2	0
3	Nhà máy	3	1	4	2	5	14	9	14	17	7
4	Chung cư	0	0	0	1	1	4	3	8	4	2
5	Khách sạn	0	0	0	0	0	0	1	1	6	2
6	Siêu thị	2	1	1	1	3	0	0	0	1	0
7	Nhà riêng	0	0	0	0	0	1	1	2	2	0

*Bảng 1: Các công trình đạt chứng chỉ leed, lotus, edge từ 2012-2021**

STT	*Hạng mục*	*Nhà máy*	*Văn phòng*	*Chung cư*	*Trường học*	*Khách sạn*	*Siêu thị*	*Nhà riêng*
	Tổng số lượng	**76**	**38**	**23**	**12**	**10**	**9**	**6**
1	LEED Certified	3	5	0	0	0	0	0
2	LEED Silver	16	5	1	1	1	0	0
3	LEED Gold	33	13	0	0	3	4	0
4	LEED Platinum	7	3	0	0	0	0	0
5	LOTUS Certified	3	3	0	1	0	0	0
6	LOTUS Silver	2	1	0	5	0	5	2
7	LOTUS Gold	1	2	0	3	0	0	2
8	LOTUS Platinum	3	1	0	0	0	0	0
9	EGDE	5	5	21	1	4	0	0
10	EGDE Nâng cao	3	0	1	1	2	0	2

*Bảng 2: Chi tiết các cấp độ chứng nhận công trình xanh**
(Nguồn số liệu tổng hợp: Tạp chí Kiến trúc Việt Nam)
**(Thống kê tính đến tháng 5/2021)*

Vấn đề đặt ra?

Như vậy, "Xu hướng phát triển công trình xanh trong kiến trúc Việt Nam" là xu hướng tất yếu để xây dựng một nền kiến trúc Việt Nam "xanh" và bền vững. Trong bối cảnh hiện nay, phát triển công trình xanh tại Việt Nam có thể nói là hướng đi rõ rệt nhất để nâng cao chất lượng các công trình xây dựng và đáp ứng nhu cầu sống chất lượng cao cho người dân; Đồng thời tạo sự phát triển mạnh mẽ thành thị và nông thôn Việt Nam. Xu hướng này cũng đã trải qua trên 10 năm thực thi bước đầu và chuyển tiếp từ nghiên cứu để đi vào thực tiễn với sự nỗ lực của Đảng, Nhà nước, các tổ chức quốc tế cũng như sự nhận thức, vào cuộc tích cực của xã hội, đặc biệt là các nhà tư vấn thiết kế, các chủ đầu tư.

Phát triển công trình xanh tại Việt Nam vào thời điểm này xét thấy cần bước sang một giai đoạn mới quyết liệt và hiện thực hóa cao hơn nữa.

Do vậy, nhìn lại phát triển Công trình xanh tại Việt Nam sau 10 năm thực thi là vấn đề cần thiết để đặt ra vào thời điểm này. Việt Nam cần có một chương trình khảo sát, tổng kết, đánh giá trên quy mô toàn quốc về thực tiễn phát triển công trình xanh tại Việt Nam hiện nay với những thuận lợi, khó khăn, vướng mắc; Sự nhận thức của xã hội, doanh nghiệp trong vấn đề phát triển công trình xanh… Từ đó có những cơ chế, chính sách mới, kịp thời trong định hướng và quản lý để dẫn dắt, thực thi, phát triển công trình xanh bước sang một giai đoạn phát triển mới mạnh mẽ, quyết liệt và hiệu quả./.

TẠP CHÍ KIẾN TRÚC VIỆT NAM

NHÌN LẠI PHÁT TRIỂN CÔNG TRÌNH XANH VIỆT NAM SAU 10 NĂM THỰC THI

KTS **ĐỖ HỮU NHẬT QUANG** | ĐỒNG SÁNG LẬP CÔNG TY GREENVIET

Khái niệm công trình xanh đã xuất hiện tại Việt Nam từ lâu, thậm chí Hội đồng Công trình xanh Việt Nam (VGBC) còn được thành lập sớm hơn so với các nước lân cận. Tuy nhiên, khi đi vào giai đoạn thực hành, trên thực tế, tốc độ xây dựng công trình xanh (CTX) ở Việt Nam chậm hơn nhiều so với khu vực và thế giới. Số lượng CTX tại Việt Nam chỉ vào khoảng 150-200 trong khi các nước trong khu vực như Thái, Malaysia… tỷ lệ này cao gấp đôi thậm chí gấp ba lần Việt Nam. Câu hỏi đặt ra là, làm thế nào để thúc đẩy các doanh nghiệp quan tâm và đầu tư vào xây dựng CTX?



K-Villa+ - Chứng chỉ LOTUS Vàng

VIỆT NAM ĐANG ĐỨNG Ở VỊ TRÍ NÀO TRONG HÀNH TRÌNH XANH SO VỚI THẾ GIỚI?

Về mặt nhận thức, Việt Nam không bị chậm hơn so với các quốc gia Đông Nam Á. Ví dụ như Singapore họ thành lập hoạt động CTX vào đầu năm 2005, Việt Nam thành lập vào năm 2007, Thái Lan & Malaysia thành lập vào năm 2008-2009. Tuy nhiên, về vấn đề thực thi, tốc độ xây dựng CTX tại Việt Nam so với các quốc gia top 3 trong khu vực thì tốc độ còn chậm.

Từ 2010 trở đi, Việt Nam mới bắt đầu khoảng thời gian thực thi, trải qua khoảng thời gian 10 năm thì số lượng CTX của Việt Nam đang ở khoảng 150-200 công trình đã được hoàn thành và có chứng nhận, số lượng đang được thiết kế và thi công chưa có chứng nhận khoảng 100-150 công trình. So với các nước khác như Thái Lan hiện nay thì tỉ lệ của họ gấp đôi Việt Nam, thậm chí Malaysia cũng có tỉ lệ cao hơn Việt Nam, riêng Singapore hiện nay có khoảng từ 4.000 đến 5.000 công trình đã hoàn thành.

Đối với khu vực khác ở trên thế giới, nhiều quốc gia đã khởi động CTX vào khoảng đầu thập niên 1990. Cụ thể là ở Anh bắt đầu vào khoảng năm 1993 và ở Mỹ bắt đầu vào năm 1998. Tại Mỹ hiện nay có khoảng 100.000 công trình, chỉ riêng bang Texas (với 25 triệu dân bằng ¼ so với dân số Việt Nam) năm 2020 đã có gần 3.000 công trình xây dựng theo chứng chỉ LEED. Con số của Việt Nam năm 2020 chỉ có khoảng 22 công trình. Đây là những con số mà Việt Nam cần phải chấp nhận và xem đây là một cơ hội vì tỷ lệ xây dựng của Việt Nam còn tương đối lớn.

VÌ SAO GIAI ĐOẠN THỰC THI 10 NĂM QUA CỦA VIỆT NAM LẠI DIỄN RA CHẬM?

Có rất nhiều lý do, mà đầu tiên là do các CTX chưa nhận được sự hỗ trợ đúng mức về mặt chính sách. Tất các quốc gia khi phát triển CTX thường sẽ có 2 hướng:

Thứ nhất là chính sách quản lý. Tại Singapore, họ lồng CTX vào trong chính sách quản lý nhà nước, cụ thể là lồng việc thực thi vào các sở xây dựng hoặc các cơ quan phụ trách đầu tư liên quan tới dự án, ví dụ như nếu doanh nghiệp không đầu tư vào CTX thì sẽ không được cấp phép xây dựng.

Thứ hai là chính sách hỗ trợ. Tại Thái Lan hay Malaysia, các CTX được khuyến khích bằng những chính sách giảm thuế hoặc cho phép tăng hệ số sử dụng đất, tăng diện tích được xây dựng trên cùng một miếng đất. Hoặc tại Malaysia, nếu các chủ đầu tư sử dụng những thiết bị và vật liệu xanh có giá thành cao hơn thì chính phủ ghi nhận và sẽ đưa ra những hỗ trợ nhất định cho chủ đầu tư.

Ngoài ra còn có nhận thức. Ở các quốc gia như Malaysia hay Thái Lan, các nhà đầu tư của các tập đoàn bất động sản (BĐS) thường tham gia vào các hội đồng CTX và họ đưa ra những lộ trình cho tập đoàn của họ chẳng hạn như mục tiêu mỗi năm phải đạt được bao nhiêu CTX. Tương tự, nếu các tập đoàn Việt Nam cũng vận hành lộ trình CTX theo hướng này thì tiềm năng phát triển là rất lớn.

Hiện tại, Việt Nam có 2 nhóm phát triển:

Nhóm thứ nhất, họ buộc phải làm các CTX theo guideline tập đoàn. Các tập đoàn lớn hàng đầu thế giới như Coca-Cola luôn có những quyết sách bắt buộc xây dựng CTX khi làm nhà máy hoặc văn phòng.

Nhóm thứ hai, các tập đoàn trong nước cũng nhìn thấy được cơ hội và đang cạnh tranh với các tập đoàn nước ngoài để đi theo chiến lược xây dựng CTX. Điều này rất tốt tuy nhiên nhưng cũng chưa tạo được làn sóng mang tính chất bền vững.

Vậy làm thế nào để thúc đẩy doanh nghiệp Việt Nam phát triển CTX mạnh hơn?

Đối với các công trình công nghiệp, trừ khi là doanh nghiệp FDI bị quy định bởi công ty mẹ bắt buộc phải xây theo hướng xanh và phải đạt được chứng chỉ, còn đối với doanh nghiệp Việt Nam thì làm thế nào để thúc đẩy họ phát triển nhiều hơn cho các CTX?

Vấn đề trên cũng được đặt ra trong rất nhiều hội thảo, hội nghị và cũng có rất nhiều bên đề xuất; Tuy nhiên việc giữa đề xuất và thực thi vẫn còn có những khoảng cách khá lớn.

Thứ nhất, tại Việt Nam, nếu các chính sách hỗ trợ không được thực hiện đúng thời điểm, đúng liều lượng thì đó là điều rất khó, gần như là không thể đẩy nhanh. Tại các thành phố lớn ở Trung Quốc như Bắc Kinh, Quảng Đông… Chính phủ đưa ra những nghị định công trình nào được đầu tư do ngân sách nhà nước thì



Genesis School - Chứng chỉ LOTUS Vàng

phải thực hiện theo hướng CTX. Nếu Việt Nam cũng có những nghị định tương tự thì sẽ thúc đẩy được phần nào sự phát triển.

Thứ hai là về các doanh nghiệp, tại Việt Nam sự cạnh tranh trong thị trường BĐS chưa quá gay gắt và còn là thị trường được quyết định bởi bên bán chứ không phải người mua, các doanh nghiệp BĐS chỉ cần lấy được quỹ đất thì xây dựng theo cách thức nào cũng bán được, do vậy không có động lực để xây dựng theo hướng xây dựng xanh. Tại các quốc gia trong khu vực, sự cạnh tranh này rất cao, chẳng hạn như Singapore việc xây dựng phải hoàn thành hết thì mới bán và tất cả các công trình BĐS đều phải là CTX thì khách hàng mới mua. Do vậy vấn đề nhận thức còn phải đi từ người tiêu dùng và chính họ sẽ tạo áp lực cho chủ đầu tư trong việc xây dựng CTX.

Nếu không có những yếu tố này thì quá trình phát triển CTX sẽ tiếp tục chững lại trong ít nhất từ 5 đến 10 năm nữa.

PHÁT TRIỂN CTX VIỆT NAM TRONG MẢNG CÔNG NGHIỆP HIỆN NAY?

Câu hỏi đặt ra là: Phát triển CTX mảng công nghiệp hiện nay có lợi hơn so với mảng dân dụng?

Hiện nay, trên thế giới, có một xu hướng là những người tiêu dùng cuối yêu cầu sản phẩm phải được sản xuất hoàn toàn "xanh" từ khâu đầu đến khâu cuối, từ nguyên vật liệu đến nhà máy. Vậy, xu hướng này sẽ có tác động đến quá trình phát triển CTX tại Việt Nam hay không?

Về khía cạnh công nghiệp thì sẽ khác so với dân dụng. Như đã đề cập ở trên, các tập đoàn lớn như Nike hay Adidas nếu sản xuất tại nước nào thì cũng phải bảo đảm được sản xuất trong các nhà máy đạt chứng chỉ xanh. Đây là yêu cầu bắt buộc. Hiện tại đã có một làn sóng rất mạnh đang diễn ra ở Mỹ và châu Âu khi những người tiêu dùng có thói quen kiểm tra qua QR code để xác định xem các sản phẩm được sản xuất như thế nào, từ đâu. Điều đó tác động lớn đến các doanh nghiệp sản xuất khiến họ phải thay đổi, nâng cấp, cải thiện chất lượng sản phẩm theo hướng xanh. Thậm chí, trước đây điều này chỉ tác động đến các nhà máy trực tiếp sản xuất, thì nay ảnh hưởng cả đến nguyên liệu đầu vào, đội ngũ logistic và cả chuỗi cung ứng. Từ đó, xuất hiện thêm nhiều nhóm đối tượng dự án làm xanh (kho bãi, công xưởng).

Trước đây, khi không có tác động của người mua thì các đơn vị đầu tư về kho xưởng chắc chắn họ sẽ không làm. Cách đây khoảng 3-4 năm thì các đơn vị đầu tư kho bãi, logistics cho biết nhà kho cũng chỉ để chứa hàng và cũng không có lý do để làm xanh, tuy nhiên khi bị tác động thì bắt buộc nhà đầu tư phải thay đổi để cạnh tranh. Và một khi một đơn vị đã tiên phong thì những đơn vị cạnh tranh chung cùng ngành, cùng thị trường cũng sẽ làm theo.



Trường mầm non Thế giới Xanh Pou Chen - Chứng chỉ LOTUS Bạc



Nhà máy Đồng Phú Cường - Chứng chỉ LOTUS Bạch kim

Thêm một lý do để đẩy mạnh cạnh tranh giữa các tập đoàn với nhau, đặc biệt là các tập đoàn trong nước là yếu tố hình ảnh thương hiệu, có lợi cho người lao động và có lợi cho sản xuất của họ trong một môi trường thoáng mát, xanh và sẽ cho được năng suất lao động cao hơn về lâu dài. Đây cũng là những lý do phát triển CTX trong mảng công nghiệp sẽ có lợi hơn so với mảng dân dụng.

Những lợi ích đạt được khi áp dụng CTX cho những dự án công nghiệp?

Về cơ bản, điều đầu tiên là tiết kiệm năng lượng, tiết kiệm chi phí điện nước. Khi giảm các chi phí vận hành, giảm chi phí đầu vào thì chi phí sản xuất của sản phẩm sẽ trở nên cạnh tranh hơn, rủi ro của doanh nghiệp sẽ thấp hơn khi kiểm soát được chi phí.

Ngoài ra, một lợi ích vô hình của các CTX là yếu tố rất nhân văn: môi trường làm việc của nhân viên đầy đủ ánh sáng tự nhiên, cây xanh xung quanh, cung cấp đầy đủ oxy cho người làm việc tạo ra một môi trường làm việc dễ chịu… Việc này có thể giúp giữ chân nhân viên và tạo môi trường gắn kết hơn, khi mà nhân viên cảm thấy thoải mái khi đi làm, chắc chắn sẽ có năng suất lao động cao hơn, từ đó cũng sẽ giúp cho việc doanh nghiệp có được những lợi thế nhất định trong quá trình vận hành.

Một yếu tố tương đối vĩ mô là yếu tố về môi trường, khi mà doanh nghiệp giảm chi về điện, nước thì cũng gián tiếp đóng góp vào việc làm giảm gây ô nhiễm môi trường. Điều này mang nhiều ý nghĩa từ mặt vi mô cho đến vĩ mô khi thực hiện CTX, thông thường chúng ta hay liên kết việc phát triển CTX với việc thực hiện phát triển bền vững, nếu một doanh nghiệp thực hiện CTX thì họ chắc chắn đã thực hiện nhiều các hoạt động liên quan tới phát triển bền vững của doanh nghiệp.

Tiêu chuẩn để đạt chứng chỉ xanh của công trình công nghiệp là gì?

Tại Việt Nam, có 03 chứng chỉ phổ biến trong công trình công nghiệp. Đầu tiên là chứng chỉ LEED, thứ hai là chứng chỉ LOTUS, thứ ba là chứng chỉ EDGE. Về độ khó của 03 chứng chỉ thì chứng chỉ EDGE là dễ nhất, yêu cầu của chứng chỉ này tập trung vào các yếu tố cơ bản liên quan tới tiết kiệm điện, tiết kiệm nước, và sử dụng các vật liệu thân thiện với môi trường. Chứng chỉ LOTUS và LEED có độ khó tương đương nhau, tuy nhiên chứng chỉ LEED phổ biến hơn vì ra đời từ sớm, một phần là các nhà máy của khối FDI khi đặt tại Việt Nam sử dụng chứng chỉ LEED làm chuẩn. Hiện nay, chứng chỉ LEED không phân biệt công trình dân dụng và công trình công nghiệp mà phân biệt công trình xây mới và công trình đang vận hành. Tuy nhiên, chứng chỉ LEED sẽ phân ra nhiều loại hình khác nhau chẳng hạn như bệnh viện, trường học, khách sạn đều có loại hình riêng nhưng nhà máy không có loại hình riêng.

Tại Việt Nam hiện nay nhóm doanh nghiệp dệt may đang chiếm đa số và xu hướng CTX trong ngành Dệt may đang phát triển rất tốt. Một số dự án như là dự án của nhà máy Việt Tiến ở Tiền Giang đã đạt chứng chỉ LEED Bạch kim, nhà máy này không chỉ phát triển bền vững, đạt chứng chỉ xanh mà còn được đánh giá cao về mặt thẩm mỹ. Một nhà máy khác ở Đồng Nai của công ty Đồng Phú Cường cũng là một trường hợp nổi bật, bởi vì không tốn quá nhiều chi phí xây dựng nhưng vẫn đạt được các giải pháp về xanh và độ hiệu quả.

"Đắt tiền", đó thường là tâm lý của các chủ đầu tư khi nghĩ về CTX, phải đầu tư nhiều tiền thì mới xanh được nhưng không phải, ngân sách bao nhiêu cũng có thể làm CTX. Vấn đề làm xanh không phải cần nhiều tiền nhưng nằm ở chỗ người chủ đầu tư và tư vấn thiết kế xây dựng có kiến thức về xanh.

Một trong những yếu tố khác tác động đến chi phí còn nằm ở yêu cầu: Để nhận chứng chỉ thì thường họ muốn làm ở mức cao nhất có thể như Bạch kim hay ít nhất là mức Vàng. Điều này dẫn đến phải sử dụng vật tư, thiết bị cao cấp hơn để giúp cho các công trình của họ đạt tới cấp độ đó.

XU HƯỚNG CTX CỦA VIỆT NAM CÓ TĂNG TỐC HAY KHÔNG?

Xu hướng CTX tại Việt Nam chắc chắn sẽ phát triển và đi lên nhưng phát triển với tốc độ như thế nào thì khó đoán vì phụ thuộc vào rất nhiều yếu tố. Hiện nay tốc độ phát triển trung bình khoảng 30%/năm, nhưng vẫn có thể phát triển tiến tới 100% cho đến 200% là bình thường bởi vì tiềm năng phát triển tại Việt Nam vẫn còn rất lớn.

Ngoài ra, trong thời điểm bây giờ cho đến năm 2030, xu hướng xanh đang trở thành định mức tiêu chuẩn cho sự phát triển, sẽ trở thành tiêu chuẩn thị trường, thì giai đoạn tiếp dự đoán sẽ xuất hiện thêm một trào lưu mới cùng với xu hướng xanh hiện tại là đi theo hướng "wellness", đặc biệt là thời hậu COVID và các sự kiện xảy ra ở trên thế giới, vấn đề về sức khoẻ thể chất lẫn tinh thần của con người cũng được chú trọng hơn so với trước đây. Từ đó sẽ xuất hiện những công trình và xu hướng sống như là cách làm nhà, cũng như các công trình công nghiệp để phục vụ cho nhu cầu "sức khoẻ tâm thần" (well-being) của khách hàng hay nhân viên. Và xu hướng này cũng sẽ giống với quy chuẩn LEED xuất hiện cách đây mười mấy năm./.

LOOKING BACK ON GREEN BUILDING DEVELOPMENT IN VIETNAM AFTER 10 YEARS OF IMPLEMENTATION

ARCH **DO HUU NHAT QUANG I** CO-FOUNDER GREENVIET

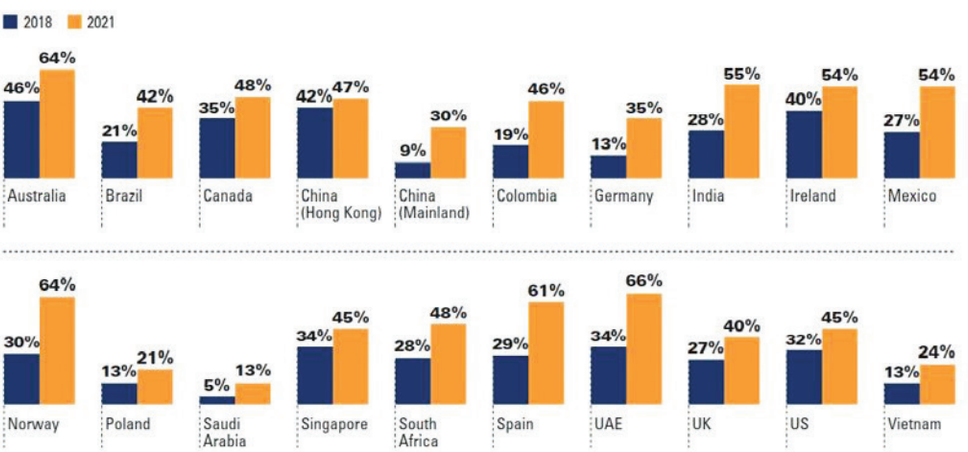
The concept of green building has appeared in Vietnam for a long time, even the Vietnam Green Building Council (VGBC) was established earlier than neighboring countries. However, when going into the practice phase, in fact, the speed of green building (GB) construction in Vietnam is much slower than the region and the world. The number of GB in Vietnam is only about 150-200 while other countries in the region such as Thailand, Malaysia... this rate is twice or even three times higher than that of Vietnam. The question is, how to promote businesses interested in and investing in GB construction?

Nguồn ảnh: Internet

HIỆN THỰC HÓA CÁC GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN CÔNG TRÌNH XANH TẠI VIỆT NAM

PGS.TS.KTS **HOÀNG MẠNH NGUYÊN I** VIỆN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ ĐÔ THỊ XANH

Trong bối cảnh của biến đổi khí hậu, khủng hoảng năng lượng… trào lưu công trình xanh (CTX) tại các nước phát triển được xem là mô hình lý tưởng cho các nước đang phát triển. Tại Việt Nam, CTX đã trở thành một chủ đề được quan tâm đặc biệt hiện nay. Tuy nhiên, việc tiếp thu kinh nghiệm thế giới như thế nào là hết sức quan trọng nhằm đảm bảo cho đất nước vừa phát triển vừa giữ gìn được bản sắc dân tộc. Bên cạnh việc tiếp thu các công nghệ tiên tiến của các nước phát triển, cần quan tâm đến khía cạnh nhân văn, khai thác lợi thế của các địa phương trong việc phát triển CTX tại Việt Nam và phát triển bền vững của đất nước.
Bài viết đề cập đến việc hiện thực hóa các giải pháp phát triển CTX và bàn luận về những thách thức, cơ hội phát triển CTX tại Việt Nam hiện nay.



Biểu đồ 1 - Xu hướng phát triển CTX trên thế giới (Nguồn: World Green Building Trends 2018, Dodge Data & Analytics)

Việt Nam đang trong giai đoạn công nghiệp hóa và hiện đại hóa đất nước để trở thành một nước công nghiệp. Sau gần 30 năm đổi mới, mở cửa và hội nhập quốc tế, nền kinh tế nước ta không ngừng phát triển, diện mạo đất nước đã hoàn toàn đổi khác. Nhiều đô thị mới được hình thành theo quá trình đô thị hóa mạnh mẽ và rộng khắp. Các thành phố cũ được cải tạo, mở rộng và nâng cấp. Hệ thống cơ sở hạ tầng không ngừng được cải thiện và xây dựng mới. Những công trình kiến trúc hiện đại cao đến vài chục tầng mọc lên bên những đại lộ đã không còn là xa lạ. Sự xuất hiện các khu đô thị mới với những chung cư cao tầng tiện nghi, hiện đại đã đem đến một hình ảnh về lối sống mới cho cư dân đô thị. Tuy nhiên, sự phát triển nhanh chóng này đã nảy sinh những thách thức của sự phát triển đô thị thiếu bền vững, xu hướng kiến trúc bị thương mại hóa, thiếu bản sắc. Bên cạnh đó là vấn đề môi trường sống ngày càng bị ô nhiễm nặng nề dưới tác động của đô thị hóa. Các hồ, đầm bị san lấp, bị lấn chiếm để lấy đất xây dựng. Công viên, vườn hoa… lá phổi xanh của thành phố bị thu hẹp. Nguồn tài nguyên nước quý giá tưởng như là vô tận đang bị nhiễm bẩn và có nguy cơ bị suy giảm...

Trên thế giới những năm gần đây, trước thực tế đáng báo động về ảnh hưởng tác động của ngành Công nghiệp Xây dựng với môi trường sống, cảnh quan và hệ sinh thái… đã dẫn đến nhu cầu tìm ra hướng đi mới cho ngành Công nghiệp Xây dựng theo hướng phát triển bền vững. Các khái niệm như đô thị sinh thái, kiến trúc thích ứng khí hậu, kiến trúc sinh thái, CTX… đã xuất hiện và được áp dụng trong thực tiễn. CTX đang trở thành xu hướng phát triển bền vững của nhiều quốc gia không chỉ trong các công trình xây dựng mà cả quy hoạch đô thị.

Trong bối cảnh của biến đổi khí hậu, khủng hoảng năng lượng, trào lưu kiến trúc tại các nước phát triển lan sang các nước đang phát triển như Việt Nam, được

xem như là một mô hình lý tưởng. Những mô hình CTX này khiến các nước đang phát triển choáng ngợp bởi các giải pháp công nghệ tân tiến, vật liệu xây dựng hiện đại (như là vật liệu kính, thép…). Tuy nhiên việc ứng dụng một cách linh hoạt và phù hợp vào trong điều kiện riêng của từng nước, từng địa phương còn đang là một khoảng trống lớn. Việc hiện thực CTX đang gặp rất nhiều trở ngại.

Trên thế giới, châu Á và tại Việt Nam, từ vài năm nay đã có những nỗ lực tạo ra một hướng đi cho CTX. Biểu đồ 1 cho ta một góc nhìn toàn diện về phát triển CTX trên thế giới khi so sánh số lượng CTX năm 2018 và 2021. Việt Nam đã có những bước tiến trong phát triển CTX nhưng vẫn còn một khoảng cách so với các nước tiên tiến trên thế giới. Nhiều giải pháp thúc đẩy CTX đã được đưa ra nhưng dường như chưa đi vào cuộc sống. Hiện thực hóa những giải pháp này chính là cách để nhanh chóng bắt kịp với thế giới khi Việt Nam đã có những cam kết về giảm phát thải CO_2 trong COP 26 vào tháng 11/2021 vừa qua.

THÁCH THỨC, CƠ HỘI TRONG PHÁT TRIỂN CTX TẠI VIỆT NAM HIỆN NAY

Thách thức

Phát triển kiến trúc Việt Nam hiện nay đang đứng trước khá nhiều thách thức. Đó là việc phát triển chung chung mờ nhạt, thiếu bản sắc, tính hiện đại không triệt để, còn một khoảng cách khá xa với trình độ quốc tế. Đối với xu hướng kiến trúc tiên tiến và đang phát triển trên thế giới như CTX, cách tiếp cận và sự hiểu biết của chúng ta còn rất sơ lược. Số lượng các tài liệu về CTX lưu hành tại Việt Nam chưa nhiều và chưa được phổ cập rộng rãi. Đa phần các tài liệu có xuất xứ từ châu Âu hay Bắc Mỹ, nơi chủ yếu chống lạnh, trong khi tại Việt Nam, vấn đề chống nóng và thoát ẩm phải đặt lên hàng đầu.

Hiện nay Việt Nam chưa có hệ thống hành lang pháp lý do Bộ Xây dựng ban hành nhằm thúc đẩy, khuyến khích và bắt buộc các nhà tư vấn, các chủ đầu tư, chủ sở hữu công trình tuân theo xu hướng thiết kế và xây dựng CTX bền vững, thiếu sự định hướng của Nhà nước và các quy định về luật. Đồng thời sự quan tâm của các nhà đầu tư trong việc lựa chọn công nghệ, vật liệu xanh nhằm bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu còn chưa nhiều. Còn thiếu một hệ thống tiêu chí đánh giá CTX tiêu chuẩn như các nước trên thế giới cho điều kiện riêng Việt Nam.

Việc ứng dụng công nghệ xanh mang lại nhiều lợi ích về môi trường, có độ bền cao, đảm bảo phát triển bền vững và giúp cho việc quản lý tòa nhà được hiệu quả hơn nên những công trình xây dựng áp dụng những công nghệ xanh ở mức độ cao là rất cần thiết. Tuy nhiên, việc ứng dụng công nghệ xanh trong các công trình xây dựng hiện nay ở Việt Nam mới chỉ là khởi đầu với chi phí đầu tư ban đầu khá lớn nên việc ứng dụng, triển khai gặp nhiều khó khăn.

Bên cạnh những tổ chức, doanh nghiệp… đang nỗ lực hướng tới những sản phẩm sinh thái, thân thiện với môi trường, không ít hiện tượng mượn cái mác "xanh" để trục lợi từ các chính sách ưu đãi hoặc để tạo ra vẻ ứng dụng công nghệ mới tiết kiệm năng lượng mà không hề thực chất.

Bên cạnh đó, một yếu tố không thể thiếu là sự thay đổi tư duy thiết kế của các KTS và sự thay đổi nhận thức của cộng đồng xã hội, để từ đó mọi người đều có trách nhiệm trong việc giữ gìn môi trường sống, tiết kiệm tối đa sử dụng tài nguyên. Hướng tới CTX nhưng với những nỗ lực còn riêng lẻ, thiếu sự phối hợp đồng bộ trong khi đây lại là điều kiện tiên quyết để thành công.

Cơ hội

Bên cạnh những thách thức thì cũng không ít cơ hội mở ra cho phát triển CTX Việt Nam. Nước ta đang trên đà phát triển và hội nhập, quá trình đô thị hóa diễn ra nhanh chóng: các khu đô thị, các công trình phúc lợi xã hội… ngày càng được phát triển. Trước những thách thức lớn của quá trình đô thị hóa thì phát triển CTX là giải pháp giúp kiến trúc Việt Nam phát triển bền vững, có bản sắc và thân thiện với môi trường. Đây chính là một cơ hội mở cho CTX Việt Nam phát triển.

Xét về phương diện kiến trúc tận dụng tối đa điều kiện tự nhiên, thân thiện với môi trường thì kiến trúc truyền thống Việt Nam là một hình mẫu CTX. Trong cách xây dựng, tổ chức ngôi nhà truyền thống, ông cha ta đã đúc kết rất nhiều kinh nghiệm như chọn hướng xây nhà, bố cục tổ chức không gian khuôn viên đến lựa chọn vật liệu xây dựng, bố trí ao hồ, cây xanh... để ngôi nhà của mình phù hợp với cuộc sống tự nhiên, tạo một cuộc sống thích nghi phù hợp với tâm sinh lý người Việt trong điều kiện kinh tế cho phép. Những kiến trúc dân gian Việt Nam từ lâu đời đã có những kinh nghiệm xanh mặc dù ở một trình độ công nghệ thấp. Dù vậy, những bài học này lại là những nền móng rất vững chắc cho việc phát triển CTX trong điều kiện Việt Nam trong tương lai.

CTX đã và đang trở thành mối quan tâm hàng đầu trong lĩnh vực xây dựng ở các quốc gia trên thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng. CTX đã phát triển ở nhiều nước phương Tây và đã đem lại những giá trị tích cực. Do mới bắt đầu cho công cuộc phát triển CTX, nước ta có thể học hỏi nhiều kinh nghiệm của các nước phát triển.

Nhà nước đã bước đầu có những quan tâm tới phát triển CTX bằng việc ban hành một số văn bản pháp quy. Bộ Xây dựng đang tập trung điều chỉnh, xây dựng mới những tiêu chuẩn, quy chuẩn mới về mặt quy hoạch, đưa dần các tiêu chuẩn xây dựng xanh vào mức độ các tòa nhà, các khu đô thị mới. Một số chiến lược, chương trình, kế hoạch hành động quốc gia có thể liệt kê như sau:

- Kế hoạch hành động quốc gia về Tăng trưởng xanh, giai đoạn 2014-2020;
- Chiến lược quốc gia về Biến đổi khí hậu;
- Kế hoạch quốc gia Thích ứng với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;
- Kế hoạch hành động thực hiện Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu;

• Kế hoạch hành động quốc gia thực hiện Chương trình Nghị sự 2030 vì sự phát triển bền vững;

• Chương trình quốc gia về Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2019-2030;

Những thay đổi trong quan điểm phát triển CTX của các cơ quan quản lý tại Việt Nam:

- Phát triển CTX đối với nhà ở và nhà công cộng là nội dung chủ yếu của ngành Xây dựng nhằm thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ được nêu trong các chiến lược, chương trình, kế hoạch hành động quốc gia của Chính phủ về phát triển bền vững, tăng trưởng xanh, sử dụng tiết kiệm và hiệu quả năng lượng, tài nguyên và bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu.

- Hoạt động phát triển CTX mang tính tự nguyện. Nhà nước có chính sách hỗ trợ, khuyến khích nhằm huy động các nguồn lực của xã hội tham gia hoạt động phát triển CTX, đồng thời có trách nhiệm tổ chức, dẫn dắt hoạt động phát triển các loại công trình này.

- Hoạt động đầu tư xây dựng hoặc cải tạo công trình nhà ở, tòa nhà văn phòng làm việc và công trình công cộng được đầu tư và vận hành bằng ngân sách nhà nước phải đảm bảo các tiêu chí, tiêu chuẩn CTX.



Một số hình ảnh của ngôi nhà truyền thống Việt Nam

Các chỉ tiêu	Công trình xây mới			Công trình cải tạo		
	2012	2015	2018	2012	2015	2018
Giảm chi phí vận hành công trình sau 12 tháng	8%	9%	8%	9%	9%	9%
Giảm chi phí vận hành công trình sau 05 năm	15%	14%	14%	13%	13%	13%
Tăng giá trị tài sản (chủ đầu tư)	5%	7%	7%	4%	7%	5%
Thời gian thu hồi vốn (năm)	8 năm	8 năm	7 năm	7 năm	6 năm	6 năm

Các chỉ tiêu	Công trình xây mới			Công trình cải tạo		
	ĐNA	Thái Lan	Việt Nam	ĐNA	Thái Lan	Việt Nam
Giảm chi phí vận hành công trình sau 12 tháng	9%	9%	7%	9%	9%	9%
Giảm chi phí vận hành công trình sau 05 năm	14%	12%	22%	11%	9%	12%
Thời gian thu hồi vốn (năm)	7 năm	7 năm	7 năm	5 năm	5 năm	7 năm

Bảng 1 - Lợi ích của CTX

(Nguồn: World Green Building Trends 2018, Dodge Data & Analytics)

CÁC GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN CTX TẠI VIỆT NAM

CTX cần phải có chiến lược xanh trong toàn bộ các lĩnh vực, công đoạn và cần bắt đầu ngay từ khâu thiết kế.

Hiện thực CTX cần được nhìn nhận và áp dụng tổng thể trên các khía cạnh môi trường, xã hội, văn hóa và kinh tế. Phát triển CTX không đi ngược lại nhu cầu phát triển kinh tế và phù hợp với điều kiện văn hóa xã hội của từng địa phương. Có thể thấy phát triển CTX không phải là giải pháp riêng cho các nước phát triển mà của cả các nước đang phát triển để giải quyết một loạt các vấn đề về môi trường đang đặt ra trên bình diện toàn cầu. Bên cạnh những lợi ích cho môi trường, sức khỏe và tiện nghi cho người sử dụng, CTX còn mang lại nhiều lợi ích cho các nhà phát triển bất động sản được thể hiện trong bảng 1.

Lợi ích của CTX

Phát triển CTX cần được triển khai bao trùm trên cả đô thị, công trình kiến trúc, vật liệu và các sản phẩm xây dựng. Những sản phẩm của CTX là một quá trình khép kín. Giảm thiểu những đầu vào của đô thị và kiến trúc (những vật liệu thô), giảm thiểu đầu ra của đô thị và kiến trúc (ô nhiễm, rác thải, nước thải…). Sử dụng triết lý "nguồn gốc trở về nguồn gốc - C2C" để thực hiện việc tái sử dụng các vật liệu cũ càng nhiều càng tốt…

Cần thống nhất khái niệm xanh từ KTS cho đến các nhà sản xuất, đầu tư, quản lý… Khái niệm xanh được hiểu một cách khái quát là những công trình và đô thị được thiết kế có trách nhiệm với môi trường. Trong đó những vấn đề chính cần quan tâm là nguồn năng lượng, chất thải, sử dụng nước, sử dụng đất, ảnh hưởng đối với hệ sinh thái khu vực, chất lượng không khí và chất lượng môi trường bên trong công trình…, đồng thời còn phải nghiên cứu tổ chức không gian, công năng của công trình kiến trúc tương ứng và ý nghĩa, yêu cầu của thẩm mỹ đô thị và kiến trúc. Nhận thức về CTX cần được tuyên truyền trong cộng đồng xã hội để định hướng và thúc đẩy phát triển theo hướng kinh tế xanh - một xu thế đã được thế giới lựa chọn.

Cần có sự phối hợp hành động giữa các tổ chức liên quan đến việc phát triển CTX như Bộ Xây dựng, Hội KTS Việt Nam, Hội đồng CTX Việt Nam….

Hiện nay đang có hiện tượng đánh đồng khái niệm CTX với các khái niệm công trình thân thiện với môi trường khác. Điều này khiến cho những người làm thiết kế, quản lý và đào tạo… còn mơ hồ và không công bằng cho những người phát triển CTX thực chất.

Phát triển CTX tại Việt Nam bên cạnh việc tiếp thu các công nghệ tiên tiến rất cần quan tâm đến các khía cạnh nhân văn, khai thác tối đa các lợi thế của địa phương. Trong mọi hoàn cảnh luôn cần lấy con người là trung tâm, tránh việc sùng bái công nghệ mà bỏ qua những tiềm năng của địa phương, hướng tới sự phát triển hài hòa của môi trường sinh thái tự nhiên và sinh thái nhân văn. Cần hướng đến những công nghệ phù hợp với điều kiện khí hậu, kinh tế, xã hội của từng địa phương thay vì

chạy theo các công nghệ của các nước phát triển. Tôn trọng nguyên tắc khai thác tối đa các yếu tố tự nhiên, sử dụng các kỹ thuật xây dựng phù hợp. Có thể cải tiến những kỹ thuật xây dựng dân gian cho phù hợp với thực tiễn, thân thiện với môi trường và xã hội hóa với sự tham gia của cộng đồng.

Để CTX có thể đi vào đời sống, cần thực hiện được 04 giải pháp không thể thiếu sau:

- Xây dựng chính sách: Cần có sự cam kết của cấp lãnh đạo, cần có một hệ thống luật rõ ràng;

- Sản phẩm xanh: Cần phải tạo một nguồn cung các sản phẩm xanh dồi dào, phong phú và có chất lượng cao với giá thành hợp lý;

- Khách hàng cho sản phẩm xanh: Cần xây dựng một thị trường cho sản phẩm xanh với các khách hàng xanh;

- Quản lý và khuyến khích các sản phẩm xanh: Cần xây dựng một hệ thống quản lý và đánh giá các sản phẩm xanh để phát huy CTX một cách thực chất.

Trước những thách thức của biến đổi khí hậu, CTX với tư tưởng mới là tiền đề cho hàng loạt kế hoạch hành động cần triển khai để hiện thực hóa các giải pháp phát triển CTX tại Việt Nam trong thời gian tới:

- Xây dựng một cơ chế hỗ trợ và khuyến khích CTX thông qua việc ban hành các hệ thống luật liên quan. Cụ thể: Xây dựng cơ chế, chính sách tài chính khuyến khích phát triển CTX; Quan tâm phát triển CTX trong thể loại nhà ở, nhà công cộng, tòa nhà thương mại được đầu tư từ ngân sách nhà nước; Hoàn thiện hệ thống định mức, quy chuẩn tiêu chuẩn, hướng dẫn kỹ thuật xây dựng CTX…

- Tạo lập môi trường cho CTX thông qua sự cân bằng của kinh tế và môi trường, áp dụng vào các sản phẩm công nghiệp và hoạt động thương mại; Thông qua các hoạt động nghiên cứu và ứng dụng công nghệ xây dựng CTX; Phát triển và sản xuất vật liệu xây dựng xanh - thân thiện môi trường…

- Xây dựng các chương trình đào đạo nâng cao nhận thức, tăng cường năng lực… về CTX từ các trường đại học và mở rộng đến các tầng lớp trong xã hội;

- Xây dựng các chuẩn ISO và hệ thống đánh giá cho các công trình và sản phẩm xây dựng xanh;

- Xây dựng các mô hình thực hiện từ chính sách - thí điểm - lựa chọn hình mẫu chuẩn - áp dụng nhân rộng.

KẾT LUẬN

CTX là hướng đi tất yếu của kiến trúc Việt Nam trong giai đoạn hiện tại, bởi nó đáp ứng được các giá trị của kinh tế, văn hóa, công nghệ, các yêu cầu và chất lượng cuộc sống trong hiện tại và tương lai.

Nhiều cơ hội đang mở ra với CTX trong quá trình phát triển tại Việt Nam. Quá trình phát triển các vùng đô thị rộng lớn như Hà Nội hay TPHCM tạo ra nhiều cơ hội cho việc giảm thiểu việc tiêu thụ các nguồn tài nguyên và lượng khí thải. Đây cũng là điều kiện tốt cho việc chuyển dịch cơ cấu theo hướng nền kinh tế hiệu quả về năng lượng và xanh sạch trên tinh thần của CTX.

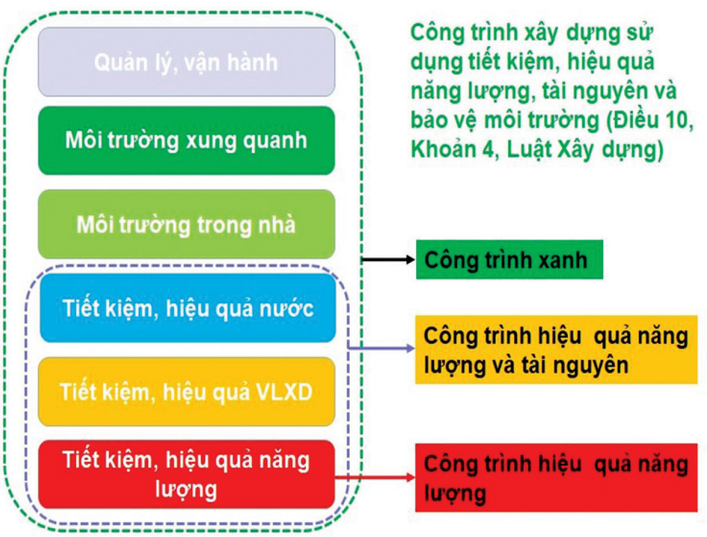
Bên cạnh đó, CTX rất cần những nỗ lực mạnh mẽ của các cơ quan liên quan từ quản lý, giám sát và cả ngành Công nghiệp Xây dựng./

REALIZATION OF GREEN BUILDING DEVELOPMENT SOLUTIONS IN VIETNAM

ASSOC.PROF.DR.ARCH **HOANG MANH NGUYEN**
GREEN URBAN SCIENCE AND TECHNOLOGY INSTITUTE

In the context of climate change, energy crisis... the green building trend in developed countries is considered an ideal model for developing countries. In Vietnam, green building has become a topic of special interest today. However, how to absorb world experience is very important to ensure that the country both develops and preserves its national identity. In addition to absorbing advanced technologies of developed countries, it is necessary to pay attention to the humanistic aspect, exploit the advantages of localities in the development of green buildings in Vietnam and the sustainable development of the country.

This article deals with the realization of green building development solutions and discusses the challenges and opportunities of green building development in Vietnam today.



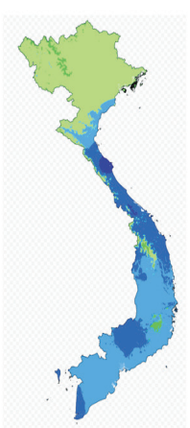
Khái niệm về CTX theo Luật Xây dựng (2020) tại Việt Nam

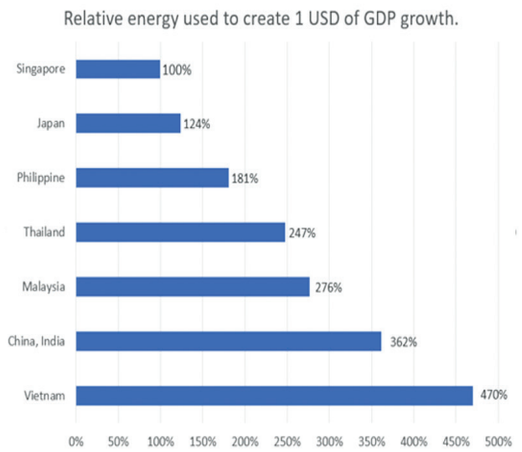
Nguồn ảnh: Tác giả

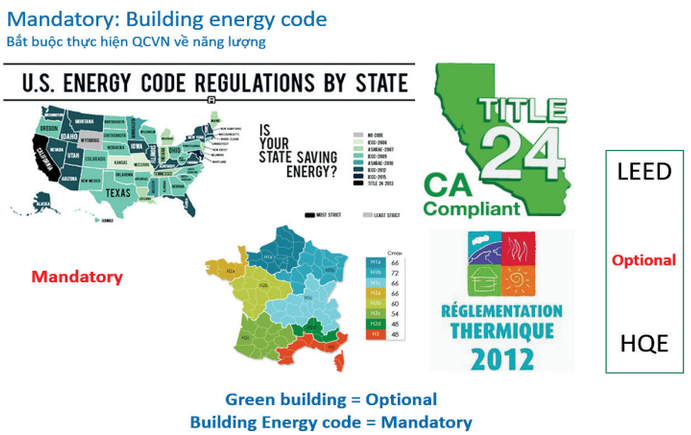
SỬ DỤNG NĂNG LƯỢNG HIỆU QUẢ, TIỆN NGHI NHIỆT
VẤN ĐỀ CỐT LÕI TRONG PHÁT TRIỂN CÔNG TRÌNH XANH

THS.KTS **TRẦN THÀNH VŨ I** EDEEC & ISSER

Tại các nước phát triển, vấn đề năng lượng hiệu quả, liên quan tới an ninh năng lượng được nhìn nhận từ rất sớm. Họ chủ động đưa ra luật và các quy định bắt buộc về thiết kế để đảm bảo sử dụng năng lượng hiệu quả, thông qua các quy chuẩn, tiêu chuẩn (code, standards). Các yêu cầu này là bắt buộc phải có khi đệ trình hồ sơ cấp phép xây dựng. Sau này có thêm xu hướng công trình xanh nhưng mang tính tự nguyện. Tuy nhiên, bản chất việc tuân thủ các yêu cầu tối thiểu về năng lượng đã được lồng ghép vào trong các hệ thống đánh giá xanh. Do đó tiết kiệm năng lượng, tuân thủ quy chuẩn vẫn là bắt buộc, còn đạt chứng chỉ xanh hay không là tự nguyện. Bài viết tập trung làm rõ vấn đề: Phát triển công trình xanh - Vấn đề cốt lõi phải là sử dụng năng lượng hiệu quả, tiện nghi nhiệt.







HIỆU QUẢ SỬ DỤNG NĂNG LƯỢNG - BỐI CẢNH VIỆT NAM VÀ QUỐC TẾ

Trong nhiều năm gần đây, Chính phủ Việt Nam đã và đang tỏ ra ngày càng quan tâm tới hiệu quả sử dụng năng lượng trên cả nước. Mặc dù đã có những chuyển biến tích cực, nhưng hiệu quả sử dụng năng lượng nói chung của nền kinh tế vẫn còn thấp so với các nước láng giềng. Để tạo ra 1 USD GDP, chúng ta sử dụng năng lượng lớn hơn 2,5 lần so với trung bình thế giới, 1,3 lần so với Trung Quốc và Ấn Độ, 1,7 lần so với Malaysia, 1,9 lần so với Thái Lan, 2,6 lần so với Philippines, 3,8 lần so với Nhật Bản và 4,7 lần so với Singapore.

Do đó, việc nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng là rất cấp thiết để tăng tính cạnh tranh, tăng hiệu quả của nền kinh tế.

Ngành Xây dựng và vận hành công trình đóng góp tác động không nhỏ vào hiệu quả sử dụng năng lượng quốc gia, vận hành các toà nhà chiếm khoảng 35-40% tổng sản lượng điện tiêu dùng trên cả nước.

Một số thống kê, khảo sát do Bộ Công Thương công bố với kết quả là có khoảng 20-25% năng lượng sử dụng lãng phí trong các toà nhà. Như vậy là lãng phí khoảng 20% của 40% tổng lượng điện, tức là hơn gấp đôi sản lượng năng lượng tái tạo tính tới cuối năm 2020. Tại các nước phát triển, vấn đề năng lượng hiệu quả, liên quan tới an ninh năng lượng được nhìn nhận từ rất sớm. Họ chủ động đưa ra luật và các quy định bắt buộc về thiết kế để đảm bảo sử dụng năng lượng hiệu quả, thông qua các quy chuẩn, tiêu chuẩn (code, standards). Các yêu cầu này là bắt buộc phải có khi đệ trình hồ sơ cấp phép xây dựng.

Sau này có thêm xu hướng công trình xanh mang tính tự nguyện, nhưng bản chất việc tuân thủ các yêu cầu tối thiểu về năng lượng đã được lồng ghép vào trong các hệ thống đánh giá xanh. Do đó tiết kiệm năng lượng, tuân thủ quy chuẩn vẫn là bắt buộc, còn đạt chứng chỉ xanh hay không là tự nguyện. Hiểu một cách đơn giản, các hệ thống chứng chỉ xanh đều có sự tham khảo tới các

tiêu chuẩn, quy chuẩn ngành khác, đặc biệt là các yêu cầu về thiết kế HVAC (sưởi, điều hoà thông gió), tiện nghi nhiệt, chiếu sáng, năng lượng… Công trình xanh sẽ yêu cầu tuân thủ các yêu cầu trên theo dạng: Phải vượt lên trên yêu cầu tối thiểu 3-10% là yêu cầu tiên quyết (nếu không đạt thì trượt chứng chỉ và không cần xét tiêu chí khác).

Tại Pháp, việc sử dụng năng lượng hiệu quả đối với các toà nhà được nêu ra từ sau năm 1973, khi xảy ra cuộc khủng hoảng dầu mỏ. Hiện nay các quy định về nhiệt và năng lượng vẫn liên tục được cập nhật, siết chặt dần theo xu hướng phát triển về vật liệu, công nghệ, thiết bị… với mục tiêu hướng tới là các toà nhà năng lượng dương. Tức là tổng sử dụng năng lượng trong 1 chu kỳ thời tiết (1 năm), toà nhà đó sinh ra năng lượng, thay vì tiêu thụ năng lượng. Để làm được điều này, quy định năng lượng công trình (RT - Règlement thermique) của Pháp đã liên tục được cập nhật qua nhiều phiên bản, hiện naya mới nhất là phiên bản RT 2020 - BEPOS - Bâtiment à énergie positive.

Để có một góc nhìn so sánh, Việt Nam đã có quy định sử dụng năng lượng hiệu quả từ năm 2005 (QCXDVN 09:2005), tới nay đã có 2 lần điều chỉnh bổ sung (QCVN 09:2013/BXD, QCVN 09:2017/BXD). Nhưng trong thực tế, quy chuẩn này được sử dụng như tiêu chuẩn tự nguyện, sự thẩm tra hồ sơ thiết kế và nghiệm thu sau xây dựng dành riêng cho QCVN 09 hầu như không tồn tại. Như vậy có thể đánh giá về năng lượng công trình ở Việt Nam gần như tương đương với Pháp năm 1974 - như vậy thì việc tiến tới trung hoà carbon năm 2050 như cam kết của Thủ tướng Chính phủ tại Hội nghị toàn cầu COP 26 sẽ còn rất nhiều bộn bề công việc cần thực hiện. Điều quan trọng là nếu chúng ta bắt tay thực hiện từ bây giờ, chúng ta chỉ còn 30 năm, so sánh với Pháp, họ đã thực hiện quyết liệt từ gần 60 năm với mục tiêu Net Zero Carbon năm 2050. Cho nên đây là cuộc đua không hề đơn giản với điều kiện hiện tại.

PHÁT TRIỂN CÔNG TRÌNH XANH VÀ CÁC TIÊU CHÍ (YÊU CẦU) SỬ DỤNG NĂNG LƯỢNG TIẾT KIỆM, HIỆU QUẢ HIỆN NAY

Hiện nay nhu cầu về công trình xanh tại Việt Nam đang tăng lên, đặc biệt là tại khu vực miền Nam, đây là dấu hiệu rất tích cực cho sự phát triển bền vững. Song song với đó, cũng còn không ít trường hợp công trình xanh mang tính truyền thông, làm thương hiệu nhiều hơn là thực chất tới môi trường hay sự phát triển bền vững.

Dự án Phi nhà ở & Nhà ở (ĐKTQ)

Tiêu chí	ĐKTQ
Giảm 10% mức tiêu thụ năng lượng toàn công trình so với mô hình cơ sở	E-PR-3

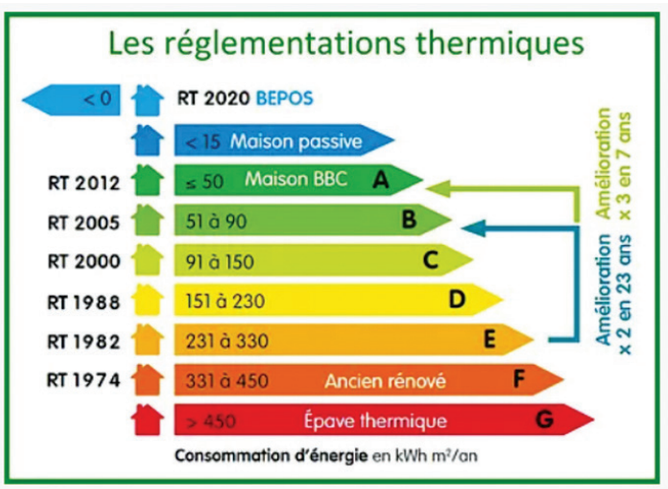
Dự án Phi nhà ở & Nhà ở (1-14 điểm)

Tiêu chí	Điểm
Cộng 1 điểm cho mỗi 2.5% mức năng lượng tiêu thụ của toàn công trình giảm được so với mô hình cơ sở	Tối đa 14 điểm

Chứng chỉ LOTUS - Với mô hình cơ sở là mô hình tính dự báo năng lượng tuân thủ QC09:2017 mức tối thiểu

New Construction	Major Renovation	Core and Shell	Points (except Schools, Healthcare)	Points Healthcare	Points Schools
6%	4%	3%	1	3	1
8%	6%	5%	2	4	2
10%	8%	7%	3	5	3
12%	10%	9%	4	6	4
14%	12%	11%	5	7	5
16%	14%	13%	6	8	6
18%	16%	15%	7	9	7
20%	18%	17%	8	10	8

Quy định cho điểm theo LEED phức tạp hơn LOTUS, tuỳ theo dạng công trình, tiêu chuẩn tham chiếu là ASHRAE 90.1

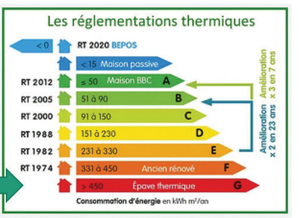


Nhưng bất kể thế nào, nhu cầu xanh hơn, bền vững hơn là có thực, vấn đề tiếp theo là chúng ta sẽ hiện thực hoá như thế nào để tăng cao được tính hiệu quả về kinh tế, môi trường, đồng thời tăng cường nội lực đất nước… tránh việc tiền phải chuyển ra nước ngoài để thuê chất xám, để trả tiền thẩm định xanh… Việc này sớm muộn cũng sẽ dẫn tới phụ thuộc và khi họ rời đi, mọi thứ lại về như cũ. Những vấn đề đó cũng là một dạng lãng phí không đáng có cần được khắc phục sớm trong thời kỳ tiến tới zero energy.

Where are we ?



Vietnam Building Energy Management: we are in this phase



Vietnam Energy Efficient building Code
VEEBC 09:2005 - 09:2013 - 09:2017

Mandatory code but used as voluntary standard in practice for 17 years
Bắt buộc nhưng được sử dụng như tiêu chuẩn tự nguyện trong thực tế trong 15 năm

Current status of Vietnam: talk a lot about green building (PR), but forget the main issue, the core is energy efficiency, thermal comfort

Hiện trạng Việt Nam: nói nhiều đến công trình xanh (PR) mà quên mất vấn đề cốt lõi, cốt lõi là sử dụng năng lượng hiệu quả và tiện nghi nhiệt

MANPOWER

The most concern today

Energyplus
Openstudio
Modelica free

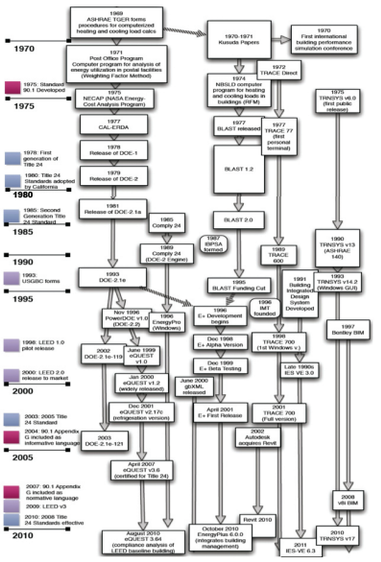
designbuilder, ies, tas, symergy, trnsys, idaice... commercial

There is no engineers in Vietnam who use such tool for building energy calculation

~1890 – Start research building thermal engineering algorithms
1970 – 2021: 51 years development of building simulation
~1890 Bắt đầu nghiên cứu các thuật toán tính nhiệt công trình
1970-2021: 51 năm phát triển công cụ tính

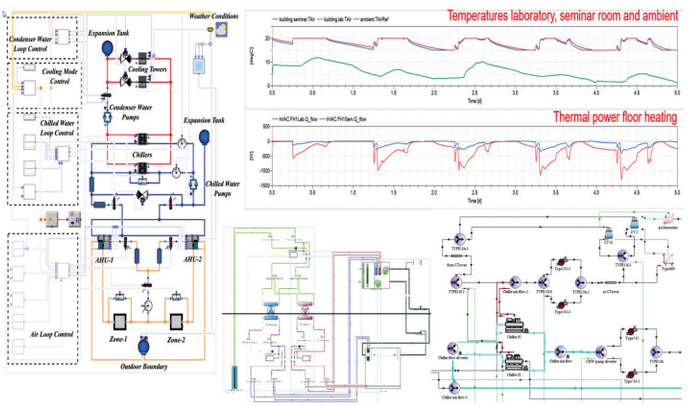
Knowledge in using at Vietnamese universities, equivalent to about that of the years 1950s
Kiến thức đang dùng tại đại học VN về tính nhiệt công trình, tương đương khoảng những năm 1950

History of building energy simulation



MANPOWER

This type of modeling/calculation is strange in Vietnam when designing building
Dạng tính toán, mô phỏng này còn xa lạ khi thực hành thiết kế tại VN



Ở góc độ chính sách, chỉ trong vòng 15 tháng qua, mặc dù cả nước phải gồng mình chống dịch, nhưng Chính phủ không hề lãng quên việc thúc đẩy tính chất bắt buộc của sử dụng năng lượng hiệu quả cho các toà nhà

Cần lưu ý rằng khi thực hiện công trình xanh, vấn đề tiết kiệm năng lượng, tiết kiệm chi phí, đảm bảo tiện nghi, sức khoẻ cho người luôn luôn được đặt lên hàng đầu - đây là những lợi ích sát thực nhất đối với nhà đầu tư và người sử dụng. Tại các nước phát triển, những vấn đề này được một đội ngũ KTS, kỹ sư tính toán lượng hoá chi ly các bài tính kỹ thuật, phức tạp để tối ưu chi phí, phân bổ đồng vốn cho hợp lý… công việc này được mô tả chi tiết bằng thuyết minh, với tài liệu thuyết minh thiết kế rất dài. Đây thực chất là quá trình sàng lọc nhiều giải pháp có thể để tìm kiếm tối ưu cho bản thiết kế cuối cùng, đặc biệt là về chi phí đầu tư và chi phí năng lượng - bất kể công trình đó có lấy chứng chỉ xanh hay không. Như vậy phần việc của tư vấn xanh tại các nước phát triển đã nhẹ đi rất nhiều, họ sẽ tập trung vào các tiêu chí mang tính gạch đầu dòng để đạt điểm xanh là chính.

Đáng tiếc là những công việc kỹ thuật kỹ lưỡng như đã nêu trên lại rất ít khi được thực hiện tại Việt Nam, thuyết minh thiết kế hầu hết là giống nhau, chỉ sửa chữa lại vài con số cho khớp với công trình đang thực hiện. Thiết kế theo dạng việc của ai người nấy làm khá phổ biến, thậm chí thiết kế điều hoà theo công suất trên diện tích đã định trước, không quan tâm tới hướng hay chất lượng nhiệt vỏ bao công trình, cũng không cần biết chiếu sáng tính toán ra sao. Không ít công trình được tính toán dạng này cũng nhận được chứng chỉ xanh, và nhà đầu tư phải chi trả thêm không ít chi phí để đạt thêm những điểm xanh ngoài những mục cốt lõi đã nêu trên.

Để đảm bảo được thực chất của thiết kế, công tác quản lý nhà nước và quản lý dự án từ các nhà đầu tư là rất quan trọng. Đầu bài thiết kế, trình tự công việc, phương pháp tính toán, yêu cầu thuyết minh so sánh giải pháp… đều cần được ghi chi tiết trong hợp đồng thiết kế nhằm đảm bảo lợi ích cốt lõi của nhà đầu tư - bất kể công trình có mong muốn nhận chứng chỉ xanh hay không. Đây là hạng mục mà các đơn vị quản lý dự án tại Việt Nam nên hết sức chú trọng để đồng hành cùng chính phủ nhằm nâng cao chất lượng công trình, tiến tới tiết kiệm năng lượng, chi phí triệt để, dần tiến tới mục tiêu Net Zero Carbon trong tương lai.

CON ĐƯỜNG ĐI TỚI CÔNG TRÌNH CÂN BẰNG NĂNG LƯỢNG

Để đạt được mục tiêu giảm sử dụng năng lượng, tiến tới Net Zero Carbon trong ngành Xây dựng, cần có sự tham gia của nhiều lĩnh vực, trong đó khoa học đóng vai trò chìa khoá, chính sách với vai trò tiên quyết để thúc đẩy (cả tự nguyện và bắt buộc), các ưu đãi tài chính xanh, ưu đãi thuế phí từ ngân hàng, Bộ Tài chính đóng vai trò chất xúc tác, các ưu đãi mật độ xây dựng, tầng cao, thủ tục từ Bộ Tài nguyên & Môi trường, Bộ Xây Dựng cũng đóng vai trò thúc đẩy quan trọng cho sự phát triển công trình hiệu quả năng lượng.

Một yếu tố nữa cũng rất quan trọng mà trong các hội nghị quốc tế luôn được nhắc tới, đó là sự hỗ trợ từ quốc tế, cả về tài chính, công nghệ - nhưng chúng ta không nên quá phụ thuộc vào các yếu tố bên ngoài, học tập kinh nghiệm và tiếp thu công nghệ là rất cần thiết, nhưng họ đến rồi sẽ đi, việc cần nhất là chúng ta tiếp nhận và tự chủ kỹ thuật, công nghệ, quản lý để củng cố và phát huy nội lực.

Thời điểm hiện tại, theo ý kiến cá nhân, chúng ta thiếu nhất là nhân lực thực hiện các dự án tiết kiệm năng lượng. Nguyên nhân

do trong thời gian dài, hệ thống đào tạo tại Việt Nam theo xu hướng Liên Xô và không cập nhật mới các kiến thức từ phương Tây khi Liên Xô giải thể. Hầu hết các kỹ thuật tính toán, thiết kế mới được cập nhật từ những năm 1970 tới nay trên thế giới rất ít được giới thiệu, đào tạo tại Việt Nam, đặc biệt là tính toán dự báo sử dụng năng lượng công trình, kiến thức nền tảng về việc này là zero tại Việt Nam. Chúng ta đang tách ra khỏi dòng chảy tri thức trong lĩnh vực này của thế giới, và rất cần sự cập nhật, hội nhập trở lại.

Tại đây nảy sinh một câu hỏi, tại sao chúng ta vẫn có những công trình đẹp, vẫn có các giải thưởng quốc tế, mà lĩnh vực năng lượng công trình, công trình bền vững môi trường lại thiếu người?

Câu trả lời là, tại lĩnh vực thiết kế kiến trúc, Việt Nam đang làm tốt, các công trình đẹp, ấn tượng, các điểm sáng xuất hiện không ít… nhưng mặt bằng thiết kế nói chung còn thấp, công trình có thể đẹp, ấn tượng nhưng tiện nghi nhiệt, chiếu sáng tự nhiên, chất lượng chiếu sáng nói chung, sử dụng năng lượng, tính toán thời gian hoàn vốn, phát thải carbon… các yêu cầu về phát triển bền vững chưa được quan tâm đầy đủ. Các công việc này cần được giải quyết trong tổng hoà của bài toán thiết kế. Để đáp ứng được điều này, vai trò của kỹ sư, nhân sự kỹ thuật tham gia thiết kế rất quan trọng, nhưng đây là lĩnh vực mà chúng ta đang bỏ quên, cũng như chưa đánh giá đúng, đầy đủ vai trò của khoa học, công nghệ, của kỹ sư trong tổng thể quá trình thiết kế. Hậu quả là công trình có thể đẹp, nhưng đầu tư lãng phí vào hệ thống kỹ thuật (thừa cho chắc), chất lượng nhiệt, chiếu sáng thấp, sử dụng nhiều năng lượng, hệ thống hoạt động kém tin cậy…

Để khắc phục những vấn đề đang tồn tại, nhân lực KTS, kỹ sư cần được nâng cấp các kiến thức thiết kế mới, cần biết sử dụng những công cụ thiết kế. Yêu cầu này đã trở thành phần không thể thiếu trên thế giới, để đáp ứng các nhu cầu mới về phát triển bền vững, tiện nghi con người, tiết kiệm năng lượng, tối ưu chi phí đầu tư…

Luật Xây dựng sửa đổi, Nghị định 15/2021/NĐ-CP, Định hướng Kiến trúc Việt Nam tới năm 2030, tầm nhìn 2050, Thông tư hướng dẫn chi phí thiết kế công trình… liên tục được đưa ra để siết chặt và thúc đẩy thiết kế tiết kiệm năng lượng, tiết kiệm tài nguyên, thân thiện môi trường, áp dụng công nghệ… Đáng chú ý nhất là Thông tư hướng dẫn chi phí thiết kế mới, đã mở đường cho các chi phí bổ sung dành cho thực hiện mô hình thông tin công trình, lựa chọn giải pháp thiết kiệm năng lượng, tính động lực học dòng chảy, chứng nhận bảo vệ môi trường…

Đây là tín hiệu đáng mừng, sẽ mở ra cánh cửa cho những ngành nghề mới mà hiện giờ mới chỉ manh nha xuất hiện để phục vụ thiết kế phát triển bền vững, nhưng có thể dễ dàng mất đi nếu không có sự điều chỉnh kịp thời từ chính sách nhà nước.

Nguồn ảnh: Tác giả

EFFICIENT ENERGY USE, THERMAL COMFORT - CORE ISSUES IN GREEN BUILDING DEVELOPMENT

MS.ARCH **TRAN THANH VU I** EDEEC & ISSER

In developed countries, the issue of energy efficiency, related to energy security, was recognized very early. They proactively make laws and regulations on design to ensure efficient use of energy, through codes and standards. These requirements are required when submitting a construction permit application. Later, there is a trend of green building but voluntary. However, the nature of compliance with energy minimum requirements is already embedded in green rating systems. Therefore, saving energy, complying with standards is still mandatory, and achieving a green certificate is voluntary. The article focuses on clarifying the issue: Green building development - The core issue must be efficient use of energy and thermal comfort.



04 trụ cột quan trọng của ngành bất động sản để chúng ta có thể nhanh chóng bắt kịp thế giới về tiết kiệm năng lượng, phát triển bền vững và đảm bảo cam kết giảm phát thải là: Chính sách, Con người, Nhà đầu tư và Kỹ thuật (vật liệu, thiết bị, công nghệ…).

Phát triển và thúc đẩy song hành 04 yếu tố trên sẽ góp phần đưa ngành bất động sản về đúng với con đường cần đi của nó: Xanh hơn, bền vững hơn, hiệu quả hơn. Tiến tới trung hoà carbon theo đúng cam kết của Chính phủ vào năm 2050./.

CHUNG CƯ XANH CAO TẦNG VIỆT NAM
THỰC TRẠNG VÀ XU HƯỚNG PHÁT TRIỂN

TS **LÝ VĂN VINH;** THS.KTS **ĐỖ THU VÂN I** VIỆN KIẾN TRÚC QUỐC GIA - BỘ XÂY DỰNG

Tại Việt Nam, đô thị tăng trưởng xanh, thông minh, trong đó có các chung cư cao tầng là mô hình được định hướng để phát triển hệ thống đô thị một cách bền vững. Theo đó, công tác hoàn thiện và nâng cấp hệ thống các quy chuẩn, tiêu chuẩn khác có liên quan đến vật liệu, thiết kế lắp đặt trang thiết bị công trình, đánh giá hiệu quả năng lượng của vật liệu và thiết bị, hiệu quả năng lượng của tòa nhà, nhằm hỗ trợ thực hiện thiết kế, thi công và vận hành công trình xanh, công trình hiệu quả năng lượng, cần phải sớm triển khai. Đồng thời, cần đưa ra các khung tiêu chí, tiêu chuẩn công trình xanh trong phát triển các đô thị xanh, công trình xanh Việt Nam.

THỰC TRẠNG CHUNG CƯ CAO TẦNG TẠI VIỆT NAM

Ngày 5/1/2006, sau 9 năm thực hiện các dự án thí điểm khu đô thị mới, Chính phủ ban hành Nghị định 02/2006/NĐ-CP về Quy chế khu đô thị mới, chính thức luật hóa phát triển đô thị theo các dự án khu đô thị mới, trong đó chủ yếu xây dựng nhà chung cư cao tầng.

Quyết định số 2127/QĐ-TTg ngày 30/11/2011 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt: Chiến lược nhà ở quốc gia đến năm 2020 tầm nhìn đến năm 2030. Theo đó, tỷ lệ nhà ở chung cư trong các dự án phát triển nhà ở tại các đô thị loại đặc biệt (Hà Nội và TPHCM) đạt trên 90%, đô thị từ loại 1 đến loại 2 đạt trên 60%, đô thị loại 3 đạt trên 40% tổng số đơn vị nhà ở xây dựng mới.

Luật Quy hoạch đô thị ra đời năm 2009 và đặc biệt Quy chuẩn Kỹ thuật Quốc gia về Quy hoạch Xây dựng QCVN 1:2008/BXD tiếp nối những ưu việt của QCVN 1997, mặc dù còn một số thiếu sót nhất định nhưng là công cụ hữu hiệu để quản lý kiểm soát xây dựng nhà ở trong đó có các công trình xây dựng chung cư cao tầng. QCVN 01:2019/BXD và QCVN 01:2021/BXD tiếp nối tinh thần đó.

Theo các khái niệm về nhà cao tầng hiện nay, phần lớn nhà cao tầng là nhà chung cư có các dạng chức năng nhà ở, thương mại, văn phòng hay dạng thức hỗn hợp kết hợp cả ba loại hình thức xây dựng trên được xây dựng trong các khu đô thị, hay những dự án xen kẹp xây dựng trong các khu nội đô hoặc công trình đơn lẻ trong khu phố cũ, phố cổ.

Cùng với sự phát triển kinh tế, xu thế nhà cao tầng nở rộ tại các đô thị Việt Nam, quy mô cũng như số tầng ngày càng tăng. Tuy nhiên, công tác quy hoạch và quản lý đô thị của Việt Nam còn nhiều bất cập. Số lượng những khu đô thị mới đạt chuẩn còn hạn chế, trong khi xuất hiện nhiều dự án nhà cao tầng vì lợi ích kinh tế, xây chen lấn chất tải lên hạ tầng kỹ thuật hiện hữu… Dịch vụ tiện ích trong các khu nhà ở cao tầng chưa thuận tiện. Chất lượng kết cấu hạ tầng tại các đô thị vẫn còn thấp dẫn đến tình trạng ùn tắc giao thông diễn ra ngày càng nghiêm trọng. Vấn đề về cấp thoát nước, PCCC, cứu hộ cứu nạn, thoát hiểm khi có sự cố là vấn đề nan giải đối với các nhà quản lý Việt Nam.

Bên cạnh một số ít các nhà cao tầng thành công, rất nhiều công trình xây lên chạy theo lợi nhuận, không chú trọng đến môi trường vi khí hậu, trở thành những cỗ máy tiêu thụ năng lượng. Nhiều nhà cao tầng chưa đáp ứng đầy đủ sự đi lại, giao lưu trong cộng đồng, các hoạt động giải trí, thể thao… khiến cho có cảm giác bức bối, ngột ngạt… Vấn đề vi khí hậu cho các căn hộ chưa được giải quyết, khoảng cách giữa con người với thiên nhiên ngày càng xa cách bởi không gian xanh hiếm hoi bị lấp đầy kính và bê tông.

Nhà cao tầng đang dần trở nên phổ biến tại các đô thị trên thế giới và đặc biệt là tại những đô thị chật hẹp có dân số cao như Việt Nam, nhằm tiết kiệm quỹ đất đô thị cho các mục đích công cộng như vui chơi giải trí, công viên cây xanh, cũng như giảm hệ thống hạ tầng, giao thông vận tải, mạng lưới dịch vụ dẫn đến giảm mức tiêu hao năng lượng.



Khách sạn JW Marriott Hanoi

Tuy nhiên, nhà cao tầng là kiểu kiến trúc tập trung tiêu hao nhiều năng lượng và không ngừng sản sinh phế thải và ô nhiễm. Với tốc độ tăng trưởng xây dựng bình quân 15%/năm, số toà nhà cao tầng, trung tâm thương mại, siêu thị mới sẽ tăng thêm rất nhiều và tỷ lệ sử dụng năng lượng trong các công trình xây dựng chiếm từ 40-70% tổng năng lượng tiêu dùng tại các đô thị, trong đó các công trình cao tầng chiếm 35-40% nhưng sử dụng tản mát, không hiệu quả và không kiểm soát được.

XU HƯỚNG PHÁT TRIỂN CHUNG CƯ XANH CAO TẦNG TẠI VIỆT NAM

Theo thống kê của Chương trình Môi trường Liên hợp quốc (UNEP), trong 1/4 thế kỷ qua, kinh tế thế giới đã tăng trưởng gấp 4 lần, mang lại lợi ích cho hàng trăm triệu người. Tuy nhiên, 60% các hàng hóa và dịch vụ hệ sinh thái của thế giới là cơ sở sinh kế quan trọng lại đang xuống cấp hoặc sử dụng thiếu bền vững do tăng trưởng kinh tế chủ yếu thông qua khai thác tài nguyên thiên nhiên, không chú ý tới khả năng tái tạo, khiến hệ sinh thái đang ngày càng xuống cấp.

Cùng lúc phải đối mặt với nhiều cuộc khủng hoảng, đặc biệt là khủng hoảng tài chính, kinh tế gần đây, thế giới đã nhận thấy những yếu kém và rủi ro trong cấu trúc mô hình kinh tế phụ thuộc vào năng lượng hóa thạch, sự phát thải khí nhà kính quá mức gây ra hiện tượng biến đổi khí hậu (BĐKH). Những áp lực này dẫn đến các quốc gia, tổ chức, thể chế tìm những hướng phát triển mới hài hòa hơn với thiên nhiên, nền kinh tế xanh trở thành yêu cầu cơ bản đối với sự sống còn của các quốc gia.

Ngành Xây dựng đã và đang thực hiện cam kết thông qua các chính sách như: Nghị quyết số 55-NQ/TW ngày 11/02/2020 của Bộ Chính trị về Định hướng chiến lược phát triển năng lượng quốc gia của Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, Nghị quyết số 140/NQ-CP ngày 02/10/2020 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 55-NQ/TW đặt ra các nhiệm vụ cụ thể về sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả trong ngành Xây dựng; Luật Xây dựng sửa đổi (2020); Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2019-2030; Chiến lược phát triển vật liệu xây dựng Việt Nam thời kỳ 2021-2030, định hướng đến năm 2050…

Từ năm 2005, Bộ Xây dựng đã ban hành QCXDVN 09:2005 - Các công trình xây dựng sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả. Đến năm 2013, quy chuẩn này được xem xét bổ sung và chỉnh sửa, thay thế bằng QCVN 09:2013/BXD sau đó là QCVN 09:2017/BXD. Như vậy, phát triển các công trình xanh, công trình hiệu quả năng lượng trong đó có các tòa nhà chung cư cao tầng là một trong các giải pháp và là xu hướng tất yếu.

Tuần lễ Công trình xanh 2020 do Bộ Xây dựng phối hợp với Chương trình Phát triển Liên hợp quốc (UNDP) tổ chức. Sự kiện được hỗ trợ bởi Tổ chức Tài chính quốc tế (IFC), Tổ chức Hợp tác phát triển Đức (GIZ) và các cơ quan, đơn vị liên quan là diễn đàn chia sẻ trao đổi thông tin, kinh nghiệm về xây dựng cơ chế chính sách; Công nghệ, sản phẩm, thiết bị, vật liệu mới phát triển công trình xanh, công trình hiệu quả năng lượng; Thúc đẩy các dự án phát triển đô thị theo hướng giảm tác động đến môi trường, giảm phát thải khí nhà kính, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả tài nguyên.

Tuần lễ Công trình xanh 2021 thu nhỏ tiếp theo, mặc dù tình hình dịch bệnh COVID-19 vẫn còn diễn biến phức tạp nhưng đã tổ chức thành công hội thảo mang chủ đề "Giải pháp quy hoạch kiến trúc xanh cho các công trình cao tầng

từ kết quả khảo sát các đô thị lớn tại Việt Nam" là minh chứng cho xu thế xây dựng phát triển các chung cư hay các công trình cao tầng xanh tại Việt Nam.

CHỈ TIÊU XÂY DỰNG ĐÔ THỊ TĂNG TRƯỞNG XANH

Đô thị tăng trưởng xanh, thông minh, ứng phó BĐKH là đô thị trong đó có các tòa chung cư cao tầng với mọi chỉ tiêu xây dựng đều hướng đến giảm phát thải, bảo vệ môi trường, vật liệu xây dựng được sử dụng một cách hợp lý, hiệu quả.

Chung cư thông minh cao tầng được vận hành hiệu quả nhờ ứng dụng các tiến bộ khoa học công nghệ thông tin, cư dân được thụ hưởng các tiện ích thông minh. Mục đích cuối cùng của chiến lược xây dựng các chung cư cao tầng xanh, thông minh, ứng phó BĐKH là nâng cao chất lượng sống của cư dân, hướng đến xây dựng một đô thị phát triển bền vững và đáng sống.

Tại Việt Nam, đô thị tăng trưởng xanh, thông minh trong đó có các chung cư cao tầng là mô hình được định hướng để phát triển hệ thống đô thị một cách bền vững theo từng giai đoạn và phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của từng vùng, từng địa phương. Ngày 5/1/2018, Bộ Xây dựng ban hành Thông tư số 01/2018/TT-BXD quy định về chỉ tiêu xây dựng đô thị tăng trưởng xanh

Trong quá trình lập, thẩm định các đồ án quy hoạch xây dựng và đô thị, các Sở Xây dựng phải quan tâm đưa vào các tiêu chí đô thị xanh, chung cư xanh phát triển bền vững có khả năng thích ứng với BĐKH, tạo môi trường sống trong lành. Việc lập, thẩm định các chương trình, kế hoạch phát triển đô thị trên địa bàn tỉnh phải lồng ghép các mô hình phát triển đô thị phù hợp với định hướng phát triển đô thị tăng trưởng xanh.

Để việc xây dựng đô thị tăng trưởng xanh, thông minh, ứng phó BĐKH có thể được đẩy mạnh thì UBND tỉnh sớm triển khai hướng dẫn, kiện toàn và bồi dưỡng, nâng cao nghiệp vụ chuyên môn cho cán bộ, công chức làm công tác quản lý quy hoạch và phát triển đô thị. Các địa phương thực hiện nghiêm túc các quy định của Luật Xây dựng, Luật Quy hoạch đô thị và các văn bản hướng dẫn về quản lý đầu tư phát triển đô thị, lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch xây dựng. Tổ chức các lớp tập huấn cho đội ngũ cán bộ quản lý đô thị của các địa phương tiếp cận các mô hình phát triển đô thị tăng trưởng xanh, thông minh và ứng phó BĐKH.

Tỉnh nghiên cứu, bố trí đủ nguồn vốn để lập và phê duyệt đồng bộ phủ kín 100% các quy hoạch chung đô thị, quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết thuộc thẩm quyền phê duyệt của tỉnh; Triển khai chương trình phát triển đô thị, hồ sơ đề xuất khu vực phát triển đô thị có lồng ghép các mô hình phát triển tăng trưởng xanh, thông minh và ứng phó BĐKH tại các khu vực đã có quy hoạch chung được duyệt để làm cơ sở lập kế hoạch, danh mục các dự án đầu tư phát triển đô thị cho những năm tiếp theo.

Việc triển khai, đề xuất đầu tư xây dựng các dự án khu đô thị, khu dân cư phải nằm trong chương trình phát triển đô thị, hồ sơ đề xuất khu vực phát triển đô thị được duyệt.

Rà soát, điều chỉnh các chỉ tiêu quy hoạch đô thị, lồng ghép các mô hình phát triển đô thị phù hợp với định hướng phát triển đô thị tăng trưởng xanh như đô thị xanh, đô thị kinh tế - sinh thái, đô thị thông minh, đô thị carbon thấp và các giải pháp thuộc các lĩnh vực ưu tiên:

- Phát triển giao thông đô thị xanh, giao thông công cộng và các hình thức giao thông phát thải thấp, hạn chế sử dụng nhiên liệu hóa thạch;

- Phát triển công trình xanh, thân thiện môi trường;

- Sử dụng tiết kiệm và chống thất thoát, thất thu nước sạch;

- Xử lý rác thải, chất thải theo hướng giảm xả thải, phát thải, tiết kiệm năng lượng, tái sử dụng và tái chế rác thải;

- Phát triển, ứng dụng vật liệu xây dựng và công nghệ xây dựng xanh, sử dụng tiết kiệm và hiệu quả năng lượng, khuyến khích sử dụng năng lượng sạch;

- Phát triển khu đô thị xanh, sinh thái;

- Tăng cường năng lực chống chịu BĐKH đối với các đô thị;

- Phát triển đô thị thông minh;

- Đào tạo, bồi dưỡng phát triển nguồn nhân lực cán bộ quản lý, chuyên môn các cấp về xây dựng đô thị tăng trưởng xanh;

- Ban hành cơ chế chính sách, ưu tiên, ưu đãi, khuyến khích việc thực hiện các lĩnh vực ưu tiên.

KẾT LUẬN

Xây dựng công trình theo hướng công trình xanh trong đó có các công trình cao tầng, tiết kiệm năng lượng, tiết kiệm tài nguyên, bảo vệ môi trường, bảo vệ sức khỏe con người ngày càng phổ biến và trở thành xu thế trên thế giới. Tuy nhiên, hiện số lượng công trình xanh vẫn còn ít so với thị trường xây dựng Việt Nam. Tính đến đến quý III/2020, Việt Nam có hơn 155 công trình xanh, công trình hiệu quả năng lượng đã được các tổ chức trong nước và quốc tế chứng nhận theo các tiêu chí, tiêu chuẩn LEED (Hoa Kỳ), Green Mark (Singapore), EDGE (IFC,WB), LOTUS (VGBC)…

Tại hầu hết các nước có trình độ xây dựng tiên tiến trên thế giới như Nhật Bản, Đức, Mỹ, Singapore, Malaysia… Chính phủ đều đã yêu cầu áp dụng các quy định kỹ thuật xây dựng công trình xanh, tiết kiệm năng lượng khi đầu tư xây dựng công trình.

Theo đó, Bộ Xây dựng cần phải hoàn thiện và nâng cấp hệ thống các quy chuẩn, tiêu chuẩn nhằm hỗ trợ thực hiện thiết kế, thi công và vận hành công trình xanh, công trình hiệu quả năng lượng, cần phải sớm



Tòa nhà FPT ở Láng Hòa Lạc (Hà Nội) là một công trình xanh tiêu biểu

triển khai hàng loạt các tiêu chuẩn kỹ thuật khác có liên quan đến vật liệu, thiết kế lắp đặt trang thiết bị công trình, đánh giá hiệu quả năng lượng của vật liệu và thiết bị, hiệu quả năng lượng của tòa nhà.

Bộ Xây dựng cần đưa ra các khung tiêu chí, tiêu chuẩn công trình xanh dựa trên các tiêu chí, tiêu chuẩn chung của thế giới, đồng thời để các tổ chức xã hội nghề nghiệp hoặc khoa học thiết lập tiêu chí, tiêu chuẩn công trình xanh hoặc thừa nhận các tiêu chí, tiêu chuẩn quốc tế dựa trên khung tiêu chí, tiêu chuẩn do Bộ Xây dựng hướng dẫn./.

Nguồn ảnh: Internet

GREEN CONDOMINIUM IN VIETNAM CURRENT SITUATION AND DEVELOPMENT TRENDS

PHD **LY VAN VINH,** MS.ARCH **DO THU VAN I** VIETNAM INSTITUE OF ARCHITECTURE

In Vietnam, smart and green urban growth, including condominium, is a model that is oriented to develop the urban system in a sustainable way. Accordingly, the work of completing and upgrading the system of other regulations and standards related to materials, design and installation of equipment, assessment of energy efficiency of materials and equipment, Building energy efficiency, in order to support the design, construction and operation of green buildings, energy efficient buildings, should be implemented soon. At the same time, it is necessary to provide frameworks of criteria and green building standards in the development of green cities and green buildings in Vietnam.